



BÁO CÁO NGÀNH NGÂN HÀNG 2026

Tín dụng & NIM cải thiện, NOLL mở rộng,

chất lượng tài sản tốt lên

ASEANSC Research | Q4/2025

NHÌN LẠI NGÀNH NGÂN HÀNG 9T.2025

TÍN DỤNG

Quy mô dư nợ – **Thuận lợi**



+15,1%

Tính đến 10T2025

✓ KHDN +18,1% (BDS, xây dựng)

✓ KHDN +12,3% (mua nhà, tiêu dùng)

Lãi suất cho vay – **Ít thuận lợi**



Giảm

xu hướng giảm rõ rệt

✓ Lãi suất cho vay giảm theo định hướng điều hành

Bao phủ nợ xấu – **Thuận lợi**

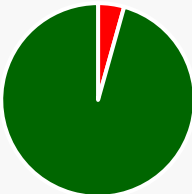


~85%

+2% YoY

✓ Tạo bộ đệm tốt

Chất lượng nợ – **Trung tính**



~2%

Tỷ lệ nợ xấu

✓ Vĩ mô tích cực + NQ 42

HUY ĐỘNG

Quy mô huy động – **Trung tính**



+10,2%

Tăng trưởng tiền gửi

✓ 21,7% tăng trưởng phát hành GTCG

Lãi suất huy động – **Trung tính**



Giảm

✓ Lãi suất huy động duy trì ở mức thấp để tạo dư địa hạ lãi suất cho vay

KẾT QUẢ KINH DOANH

Thu nhập lãi thuần – **Thuận lợi**



+9,5%YoY

✓ Tăng trưởng tín dụng +15%

✓ NIM đạt 3,03% (-0,27 điểm % YoY)

Thu nhập ngoài lãi – **Thuận lợi**

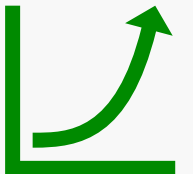


+24,1%YoY

✓ Thu nhập từ mảng chứng khoán kinh doanh khởi sắc

✓ Thu hồi nợ xấu cải thiện

Lợi nhuận sau thuế – **Thuận lợi**



+19,3%YoY

✓ Tín dụng +19%, NOII + 24,1%

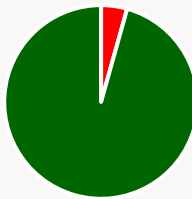
✓ CIR -1,3 điểm % YoY, NPL 2%

ASEANSC Research

Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

2

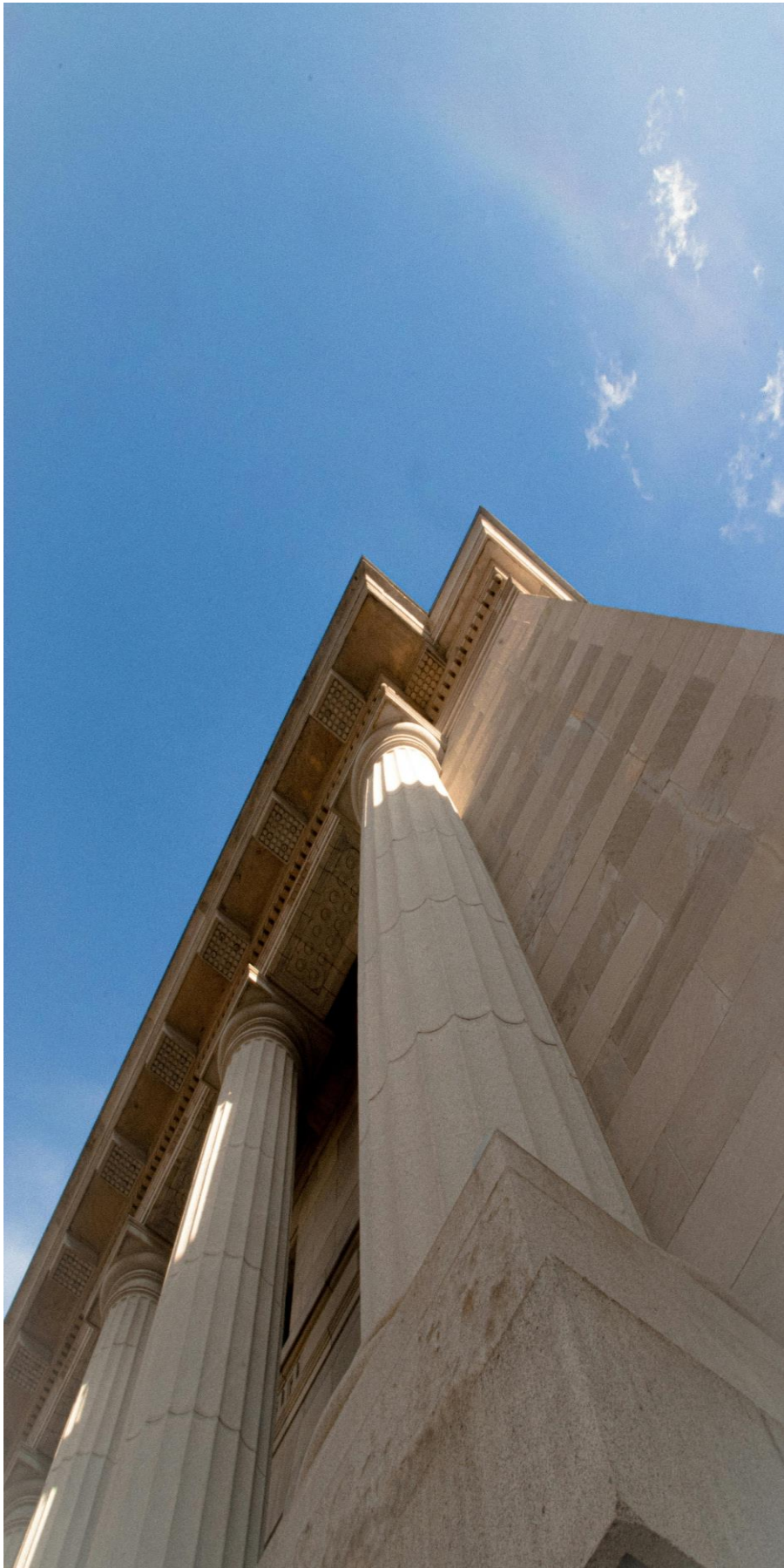
TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG 2026

TÍN DỤNG		HUY ĐỘNG	KẾT QUẢ KINH DOANH	
Quy mô dư nợ – Thuận lợi  +20% ✓ Chính sách ưu tiên + Nới room tín dụng ✓ Thúc đẩy ĐTC + FDI ✓ Mở rộng: Tiêu dùng, BĐS, Chuyển đổi số		Quy mô huy động – Thuận lợi  +17% Tăng trưởng tiền gửi ✓ Tiếp tục đẩy mạnh các kênh huy động khác ngoài tiền gửi	Thu nhập lãi thuần – Thuận lợi  +23%YoY ✓ Tăng trưởng tín dụng +20% ✓ NIM đạt 3% (+2 điểm % YoY)	
Lãi suất cho vay – Thuận lợi  Tăng nhẹ từ vùng đáy ✓ Tăng nhẹ ở một số ngành rủi ro ✓ Định hướng chung vẫn là giữ ở mặt bằng thấp		Lãi suất huy động – Trung tính  Tăng nhẹ ✓ Kỳ vọng lãi suất huy động tăng để thu hút tiền gửi.	Thu nhập ngoài lãi – Thuận lợi  +20%YoY ✓ Phí dịch vụ tăng mạnh ✓ Thu hồi nợ xấu cải thiện	
Bao phủ nợ xấu – Thuận lợi  ~100% +5% YoY ✓ Chiến lược trích lập thận trọng	Chất lượng nợ - Thuận lợi  ~2% Tỷ lệ nợ xấu ✓ Vĩ mô tích cực + NQ 42	Lợi nhuận sau thuế – Thuận lợi  +22%YoY ✓ Tín dụng +20%, NIM 3% ✓ NOII +20%, NPL 2%		

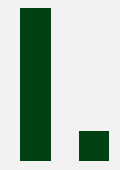
Danh mục cổ phiếu theo dõi

Trong báo cáo này, chúng tôi tập trung vào 1 số ngân hàng có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận trong năm 2025 và 2026. Chúng tôi đánh giá khả quan với CTG, VPB, STB, MBB, TCB, HDB, LPB. Với LPB, chúng tôi cho rằng triển vọng tăng trưởng đã được phản ánh vào giá khi LPB đang được giao dịch ở mức P/B là 3,3x – cao nhất ngành và cao hơn nhiều so với trung bình 5 năm doanh nghiệp là 1,3x.

Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mục tiêu 1 năm (đồng/cp)	Upside
CTG	KHẢ QUAN		
VPB	KHẢ QUAN		
STB	KHẢ QUAN		
MBB	KHẢ QUAN		
TCB	KHẢ QUAN		
HDB	KHẢ QUAN		
LPB	THEO DÕI		



MỤC LỤC



NHÌN LẠI NGÀNH NGÂN HÀNG 9T2025

05

15

1. Tín dụng tăng trưởng tích cực
2. Đẩy mạnh huy động từ nguồn khác, khi tăng trưởng tiền gửi chậm hơn tăng trưởng tín dụng
3. Chất lượng tài sản cải thiện
4. Lợi nhuận toàn ngành tăng 19,3% YoY



TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG 2026

16

22

1. Tín dụng tăng trưởng 20% trong năm 2026
2. Tăng trưởng tiền gửi cao hơn trong năm 2026, vẫn cần đẩy mạnh các kênh huy động khác
3. Chất lượng tài sản cải thiện
4. Lợi nhuận toàn ngành tăng 22,0% YoY



DANH MỤC CỔ PHIẾU

23

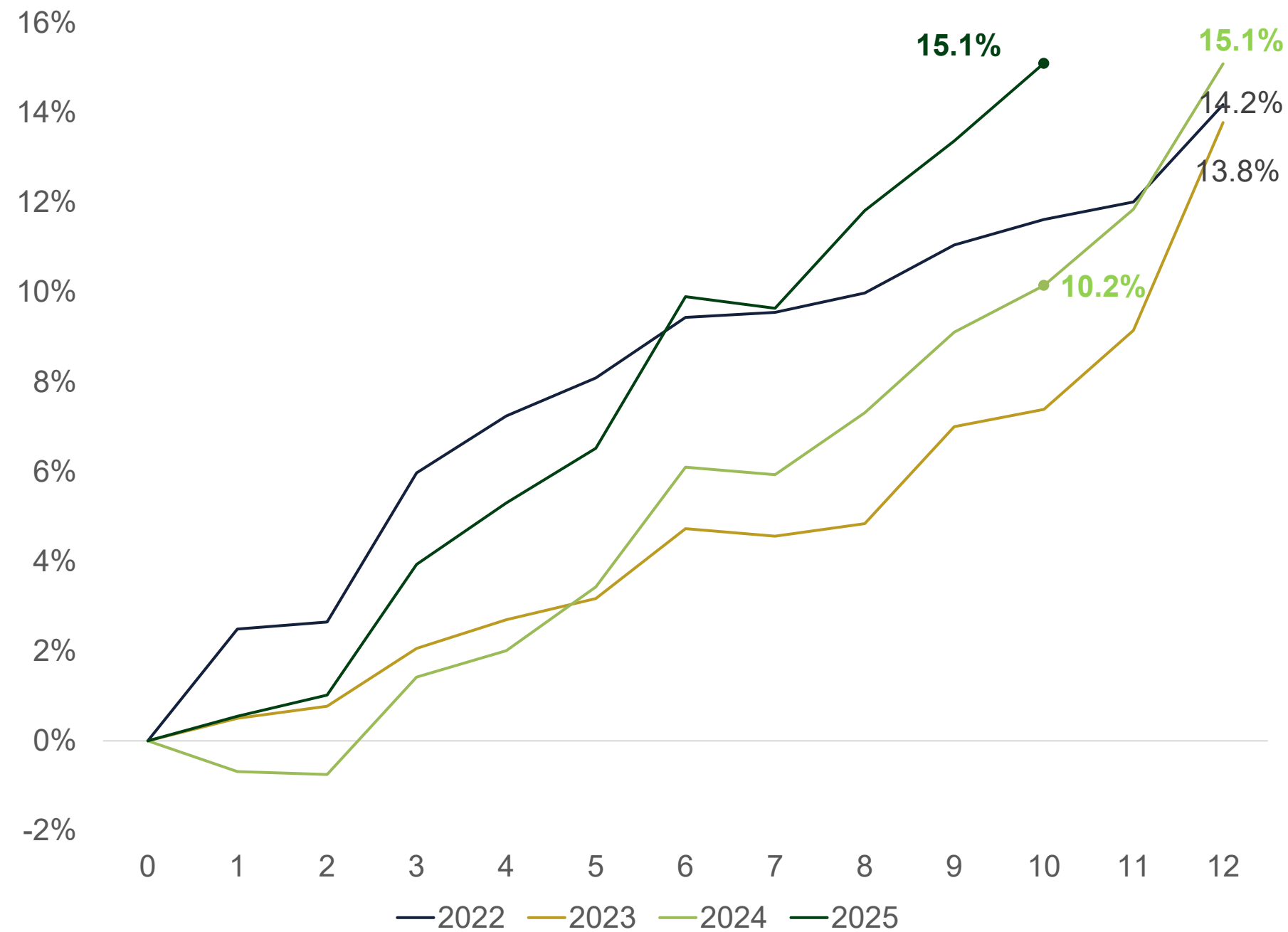
43

1. NHTMCP Công Thương Việt Nam (HSX: CTG)
2. NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HSX: VPB)
3. NHTMCP Sài Gòn Thương Tín (HSX: STB)
4. NHTMCP Quân Đội (HSX: MBB)
5. NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam (HSX: TCB)
6. NHTMCP Lộc Phát Việt Nam (HSX: LPB)
7. NHTMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HSX: HDB)

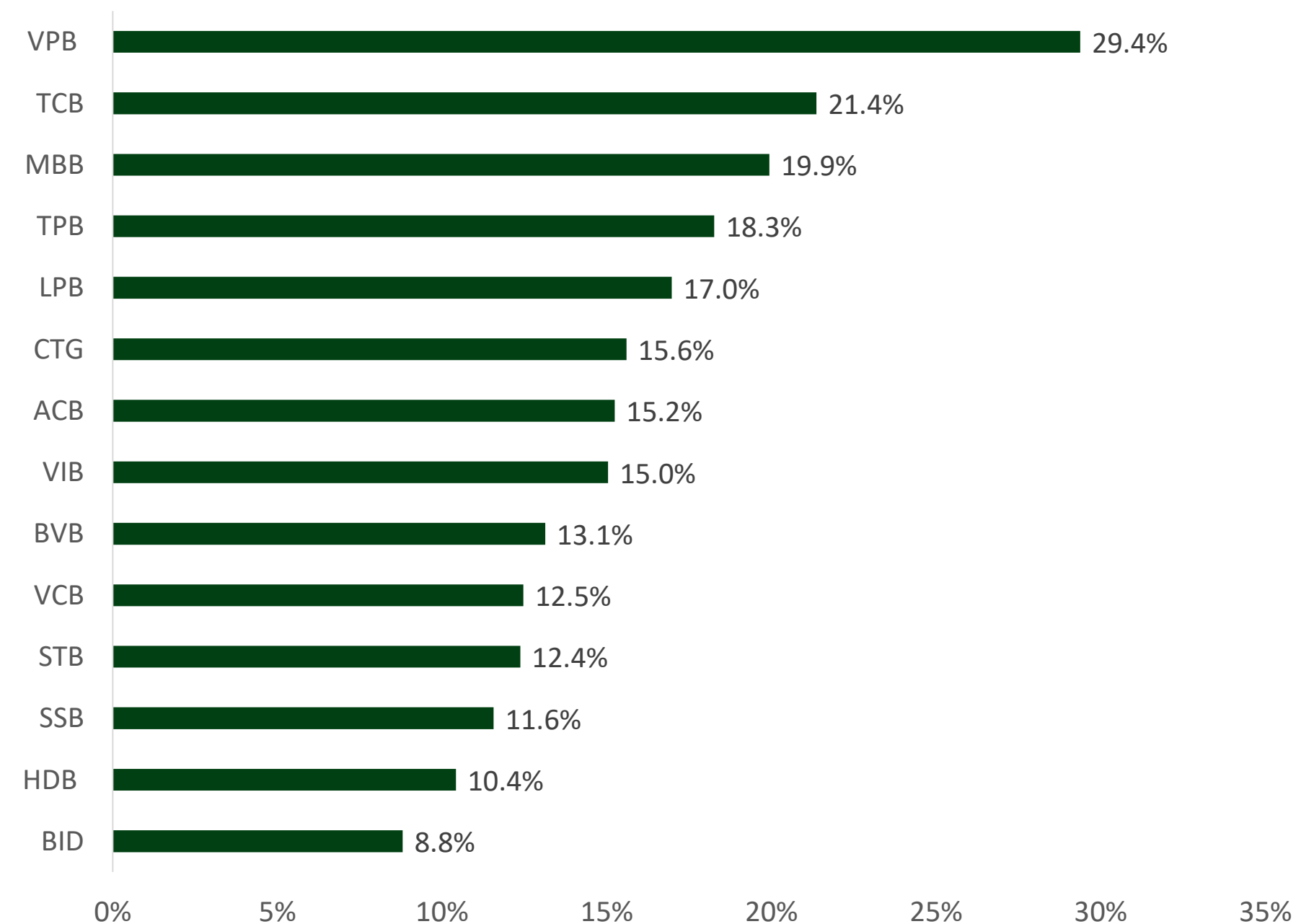
I. NHÌN LẠI NGÀNH NGÂN HÀNG 9T2025

1. Tín dụng: Tăng trưởng mạnh mẽ dẫn dắt bởi cả phân khúc khách hàng doanh nghiệp và khách hàng cá nhân

Tăng trưởng tín dụng 10T2025 +15,1% (YTD), trong đó KHDN +18,1% (nhu cầu từ hoạt động kinh doanh BĐS; và xây dựng) và KHCN +12,3% (nhu cầu lĩnh vực vay mua nhà và tiêu dùng)



Tăng trưởng dư nợ mạnh mẽ toàn ngành thể hiện qua việc các ngân hàng có tỷ trọng dư nợ cao trong lĩnh vực bất động sản và xây dựng (VPB, TCB) hay các ngân hàng với chính sách cho vay thận trọng (ACB, VCB) đều chứng kiến mức tăng trưởng dư nợ ấn tượng trong 9T.25



Nguồn: NHNN, BCTC các NHNY, Aseansc Research

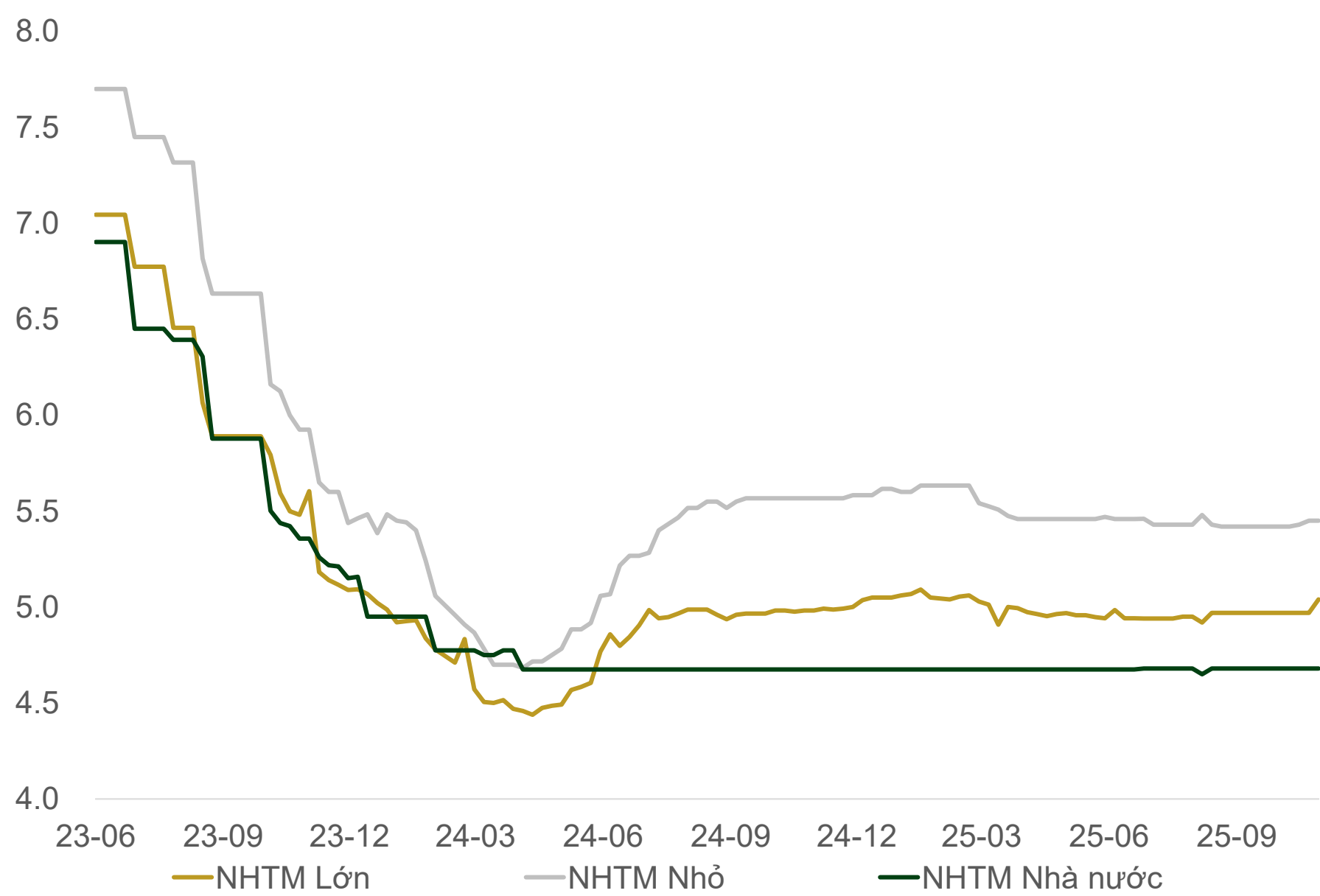
I. NHÌN LẠI NGÀNH NGÂN HÀNG 9T2025

2. Huy động: Đẩy mạnh huy động từ nguồn khác khi tăng trưởng tiền gửi chậm hơn tăng trưởng tín dụng

2.1. Khoảng cách giữa tăng trưởng huy động tiền gửi và tăng trưởng dư nợ nói rộng khi lãi suất huy động ở mức thấp

Mặt bằng lãi suất huy động hiện duy trì ở vùng thấp, chủ yếu phản ánh định hướng điều hành của NHNN nhằm tạo dư địa giảm lãi suất cho vay, qua đó hỗ trợ tăng trưởng kinh tế...

... khiến khoảng cách tăng trưởng dư nợ cho vay và tăng trưởng huy động ngành ngân hàng nói rộng, và đẩy tỷ lệ LDR lỗi lên mức 99,4% - đặt ra thách thức đối với các ngân hàng trong việc cân đối nguồn vốn và quản trị thanh khoản.



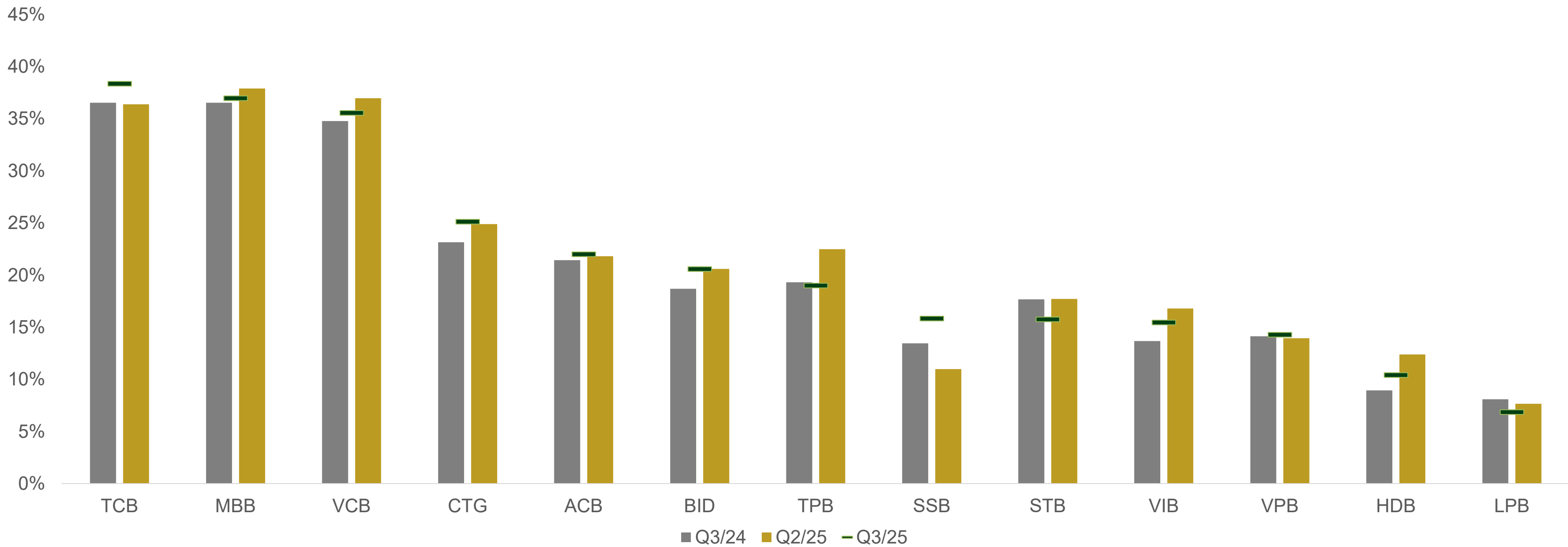
Nguồn: SBV, BCTC các NHNY, Aseansc Research

I. NHÌN LẠI NGÀNH NGÂN HÀNG 9T2025

2. Huy động: Đẩy mạnh huy động từ nguồn khác khi tăng trưởng tiền gửi chậm hơn tăng trưởng tín dụng

2.2. CASA toàn ngành tiếp tục giảm trong Q3/2025

Tỷ lệ CASA ngành ngân hàng trong Q3/2025 đạt 21,4% (-0,3 điểm % QoQ), đến từ (i) việc các kênh đầu tư khác đã trở nên hấp dẫn hơn - tạo ra cạnh tranh với các dòng tiền gửi của khách hàng và giảm quy mô CASA; (ii) từ lo ngại của hộ kinh doanh trong việc bị kiểm soát thuế sau khi quy định bắt buộc hóa đơn điện tử kết nối dữ liệu với cơ quan thuế theo Nghị định 70/2025-NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực từ ngày 1/6/2025.



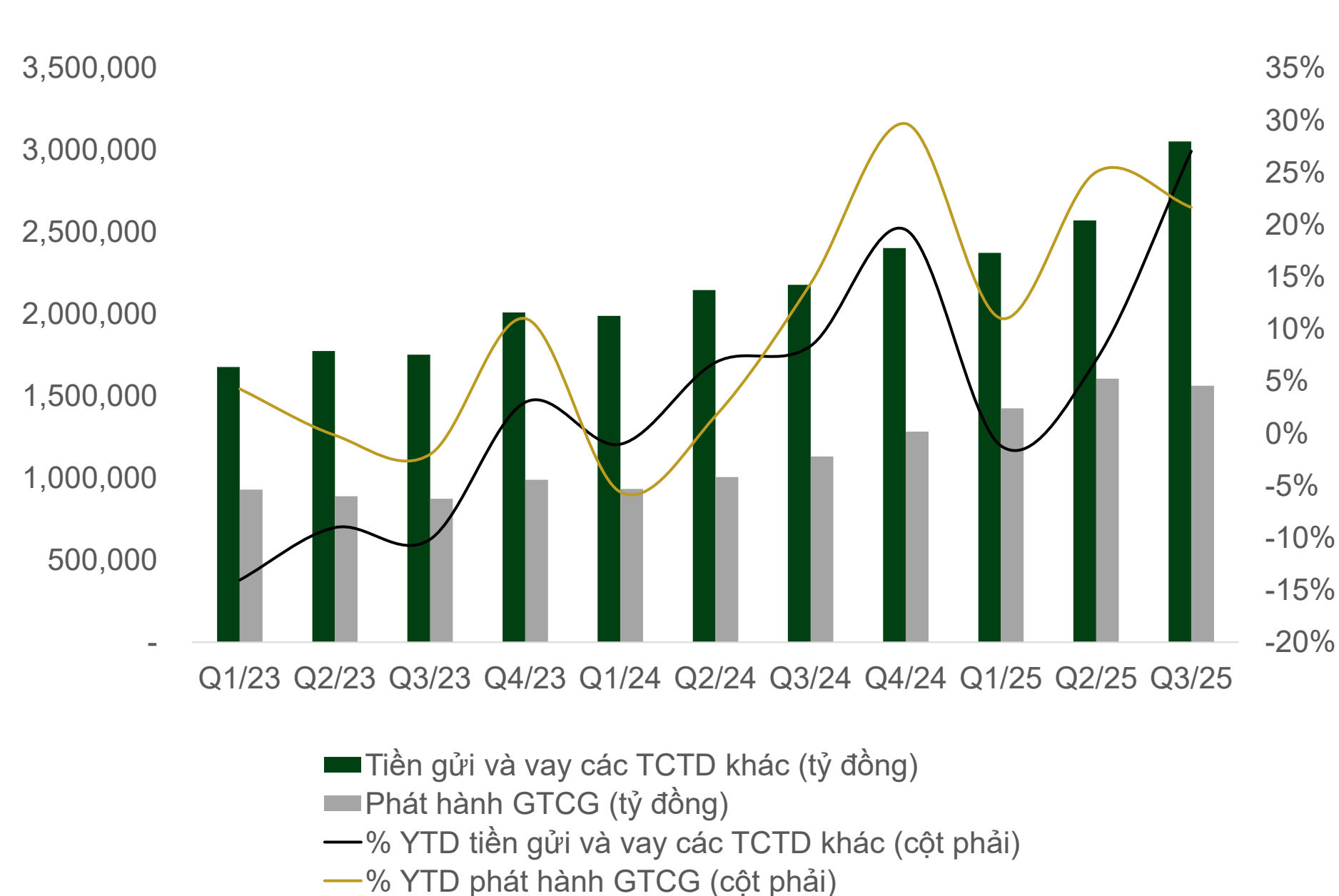
Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

I. NHÌN LẠI NGÀNH NGÂN HÀNG 9T2025

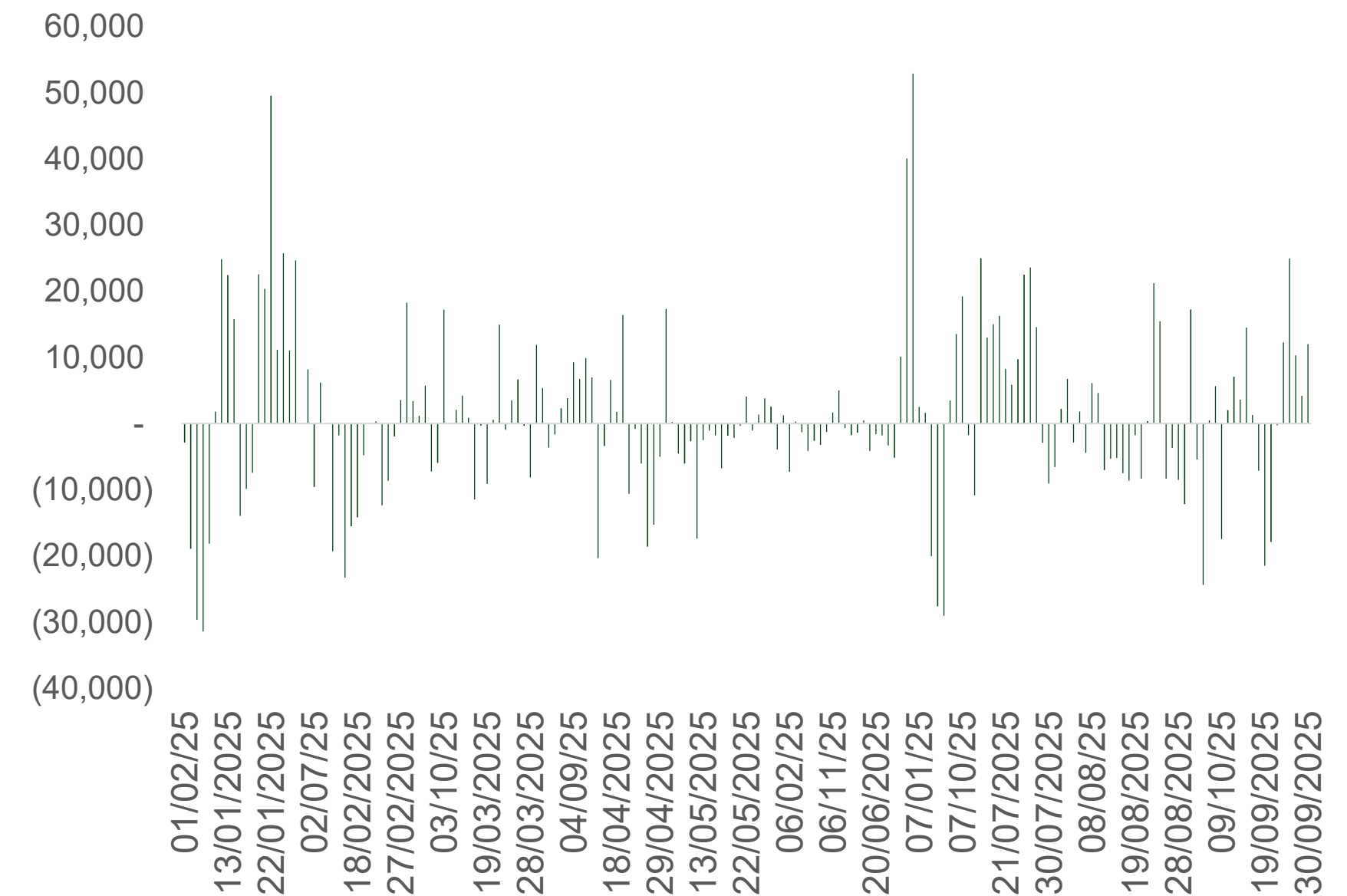
2. Huy động: Đẩy mạnh huy động từ nguồn khác khi tăng trưởng tiền gửi chậm hơn tăng trưởng tín dụng

2.3. Các ngân hàng đẩy mạnh huy động ngoài kênh tiền gửi giảm bớt áp lực thanh khoản

Các ngân hàng đẩy mạnh các kênh huy động khác ngoài tiền gửi trong 9T2025, bao gồm: phát hành GTCG tăng 21,7% YTD (cùng kỳ +14,4%), và tăng cường vay trên thị trường liên ngân hàng 27,1% YTD (cùng kỳ +10,3%).



Thanh khoản hệ thống được cải thiện nhờ NHNN bơm ròng 167,1 nghìn tỷ đồng qua nghiệp vụ thị trường mở trong 9T2025.



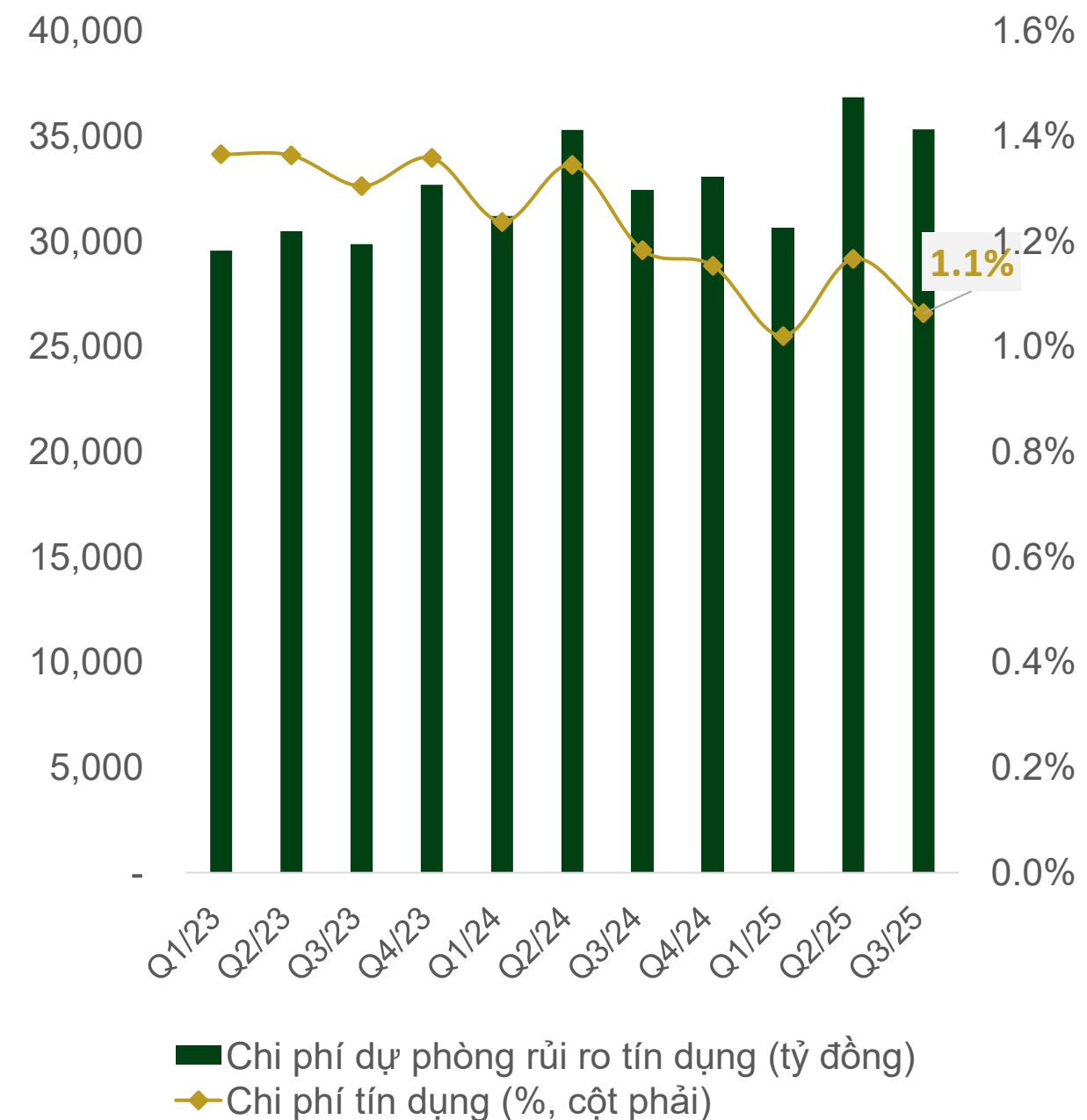
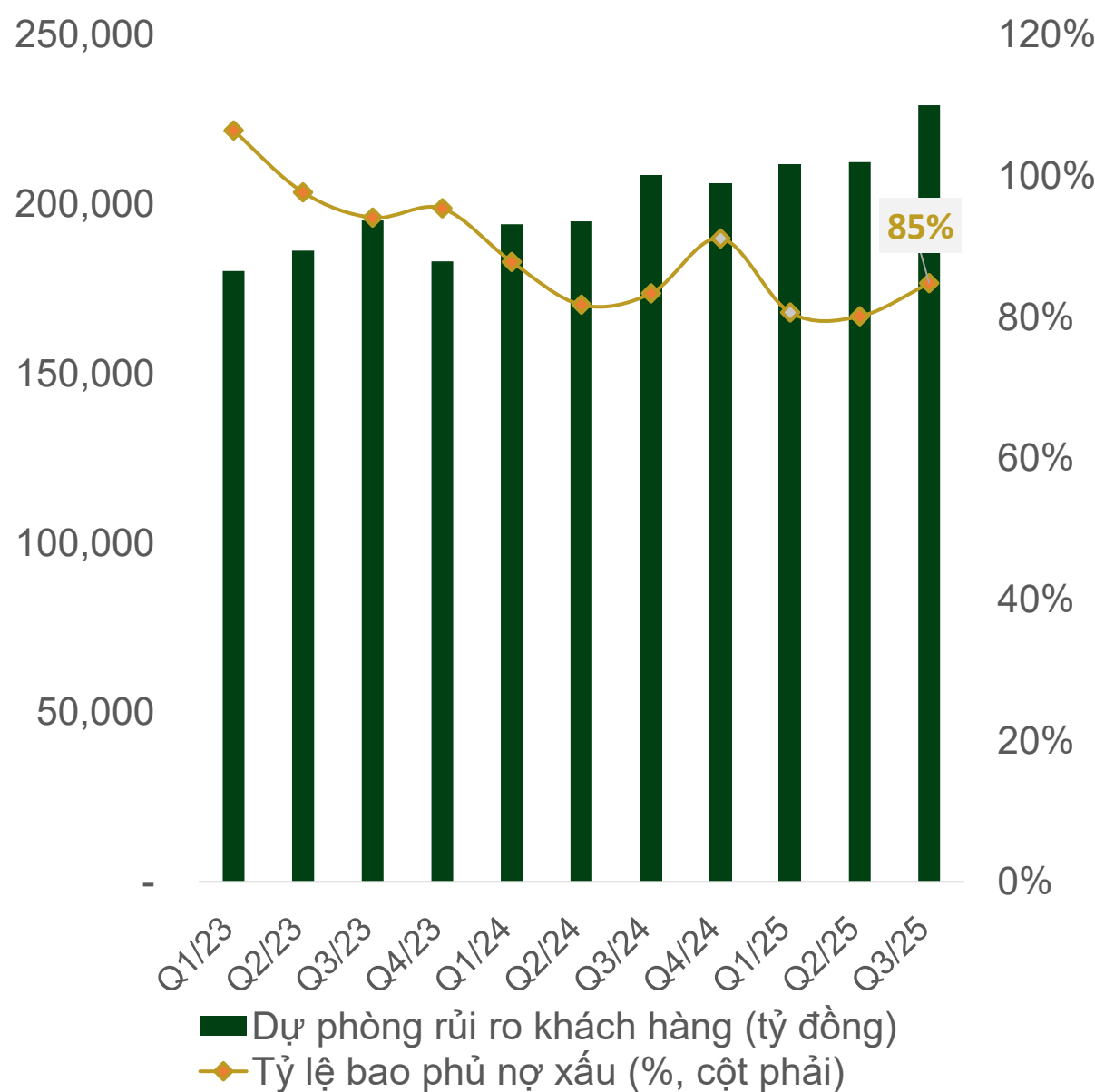
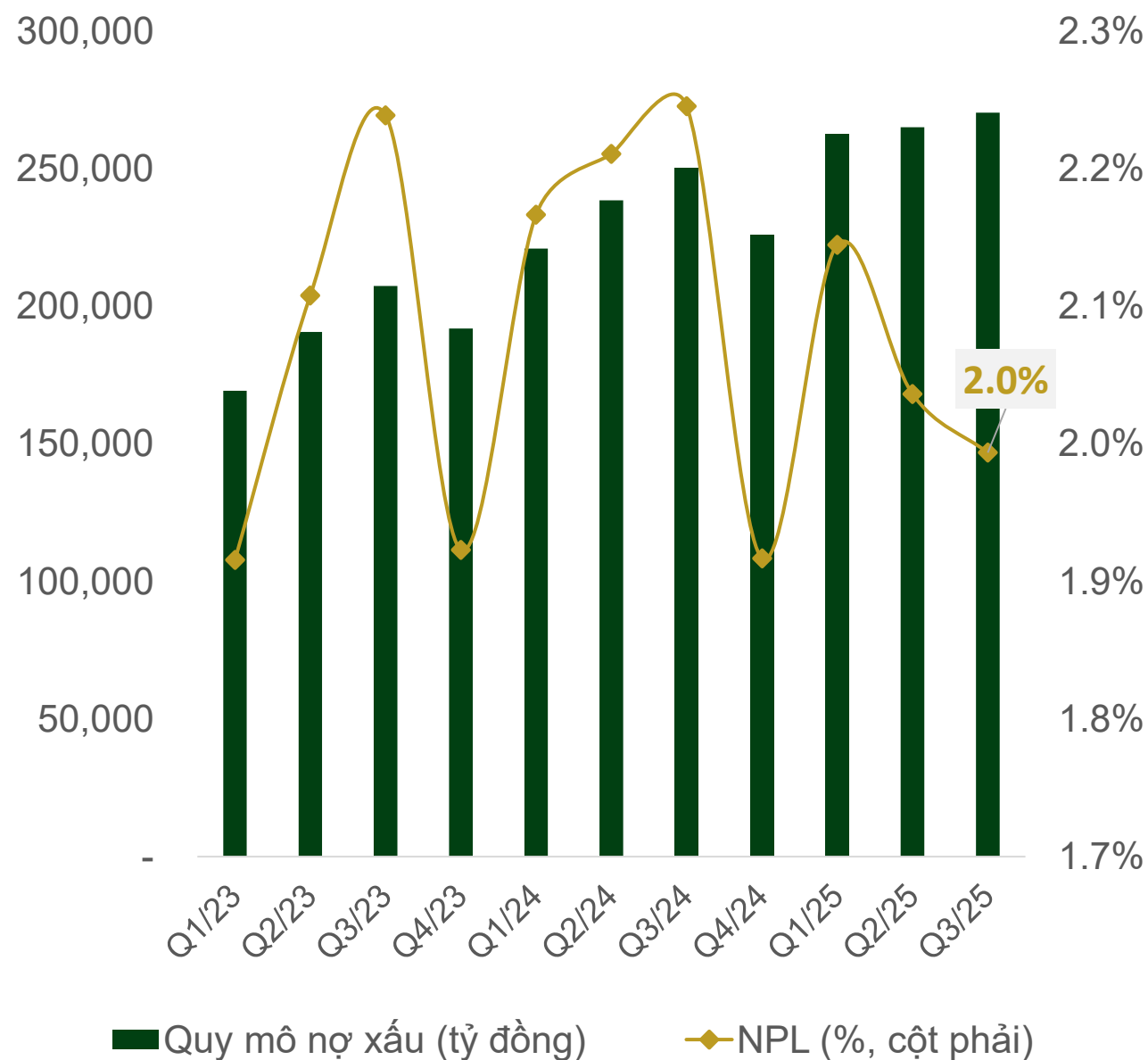
I. NHÌN LẠI NGÀNH NGÂN HÀNG 9T2025

3. Chất lượng tài sản: Tỷ lệ nợ xấu thấp hơn và bộ đệm dự phòng cải thiện trong Q3/2025

Tỷ lệ NPL Q3.25 ở mức 2,0% (-0,25 điểm % YoY), phản ánh nền kinh tế tăng trưởng tích cực và tác động của luật hóa Nghị quyết 42. Tuy nhiên, tỷ lệ nợ nhóm 2 tăng 0,12 điểm % so với quý trước, cho thấy vẫn tồn tại áp lực tiềm ẩn lên chất lượng tài sản.

Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) Q3.25 đạt 85% (+2 điểm % YoY), cho thấy các ngân hàng tiếp tục gia cố bộ đệm dự phòng so với cùng kỳ, qua đó cải thiện khả năng hấp thụ rủi ro tín dụng và nâng cao “chất lượng” nền lợi nhuận.

Chi phí tín dụng Q3.25 đạt 1,06% (-0,12 điểm % YoY)



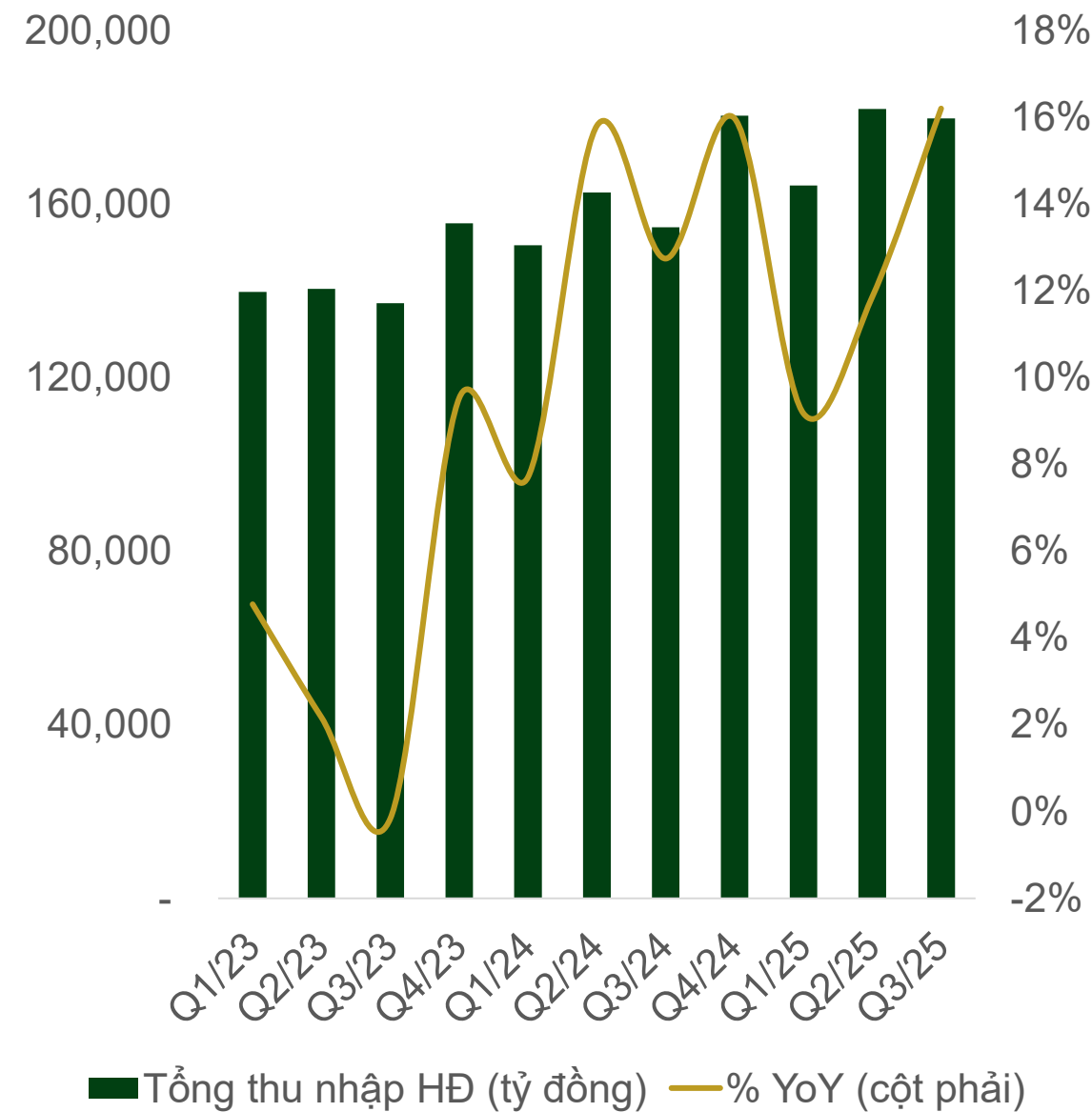
Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

I. NHÌN LẠI NGÀNH NGÂN HÀNG 9T2025

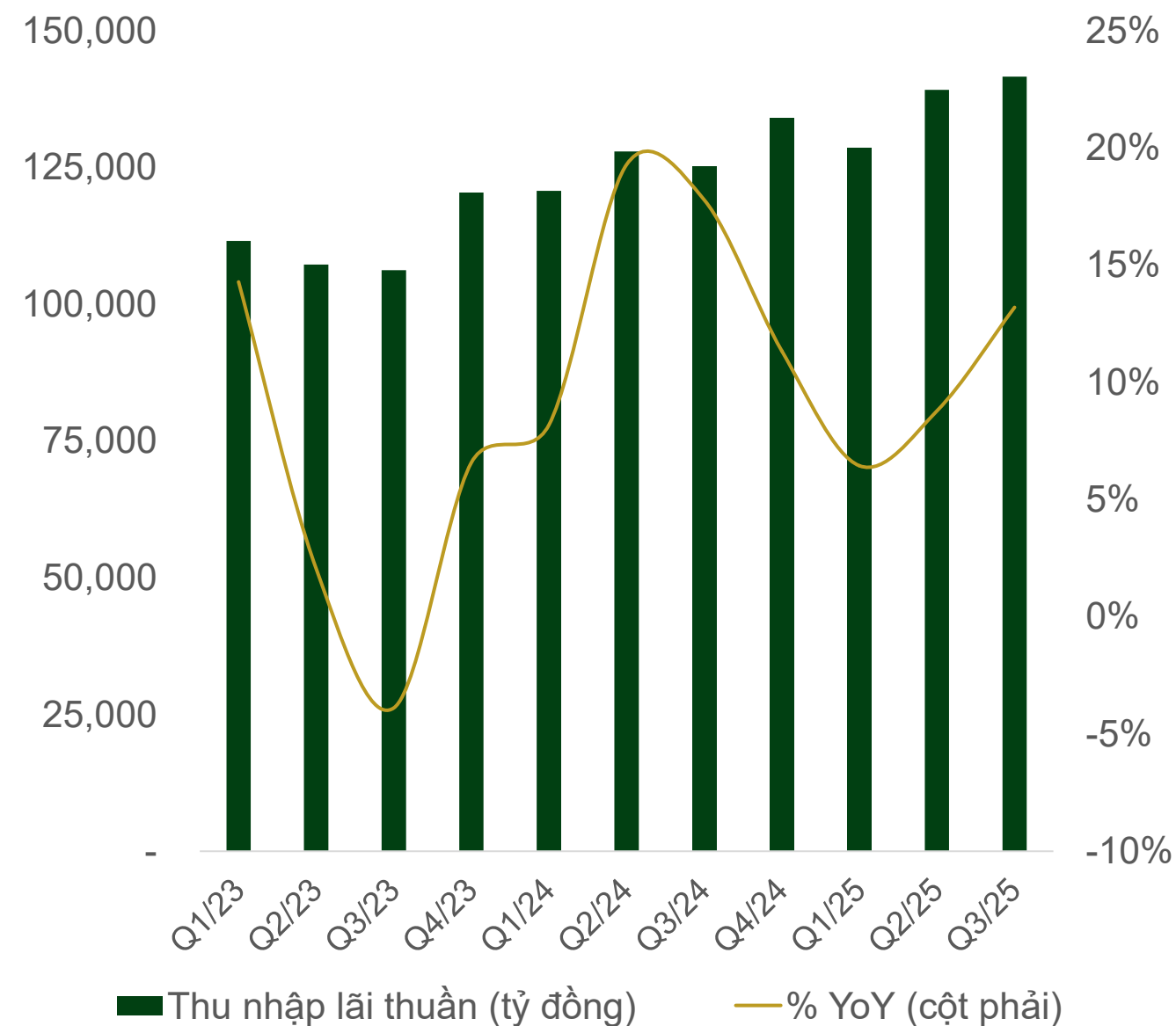
4. Lợi nhuận toàn ngành tăng trưởng 19,3% YoY trong 9T2025:

4.1. TOI tăng trưởng tích cực với thu nhập lãi thuần và thu nhập ngoài lãi cải thiện

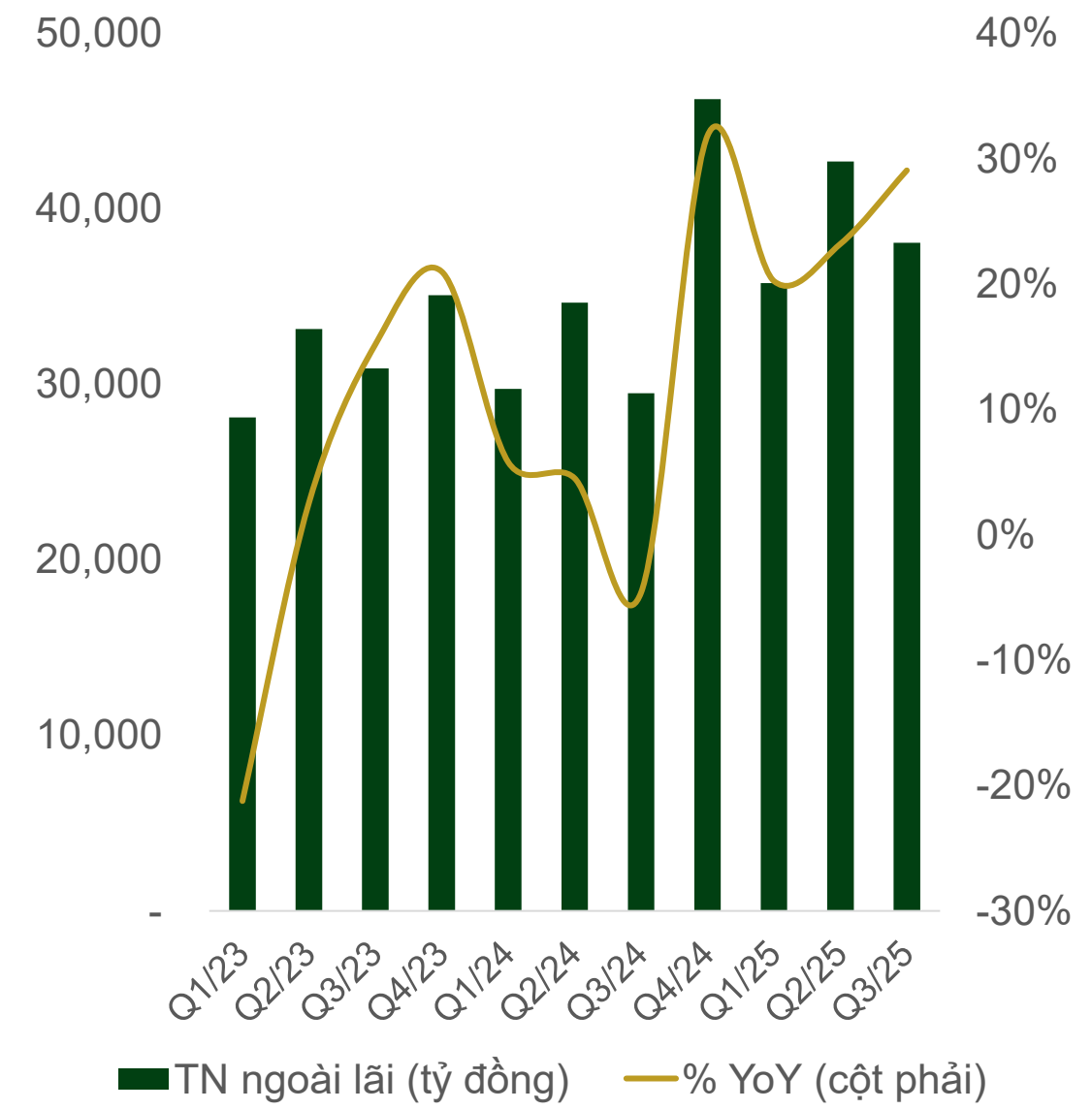
Tổng thu nhập hoạt động (TOI) 9T.25 tăng 12,4% YoY, nhờ...



...thu nhập lãi thuần 9T.25 tăng 9,5% YoY, chủ yếu nhờ tín dụng tăng trưởng tích cực



...thu nhập ngoài lãi 9T.25 tăng 24,1% YoY, thu hồi nợ xấu tăng đột biến và thu nhập từ mảng chứng khoán kinh doanh khởi sắc



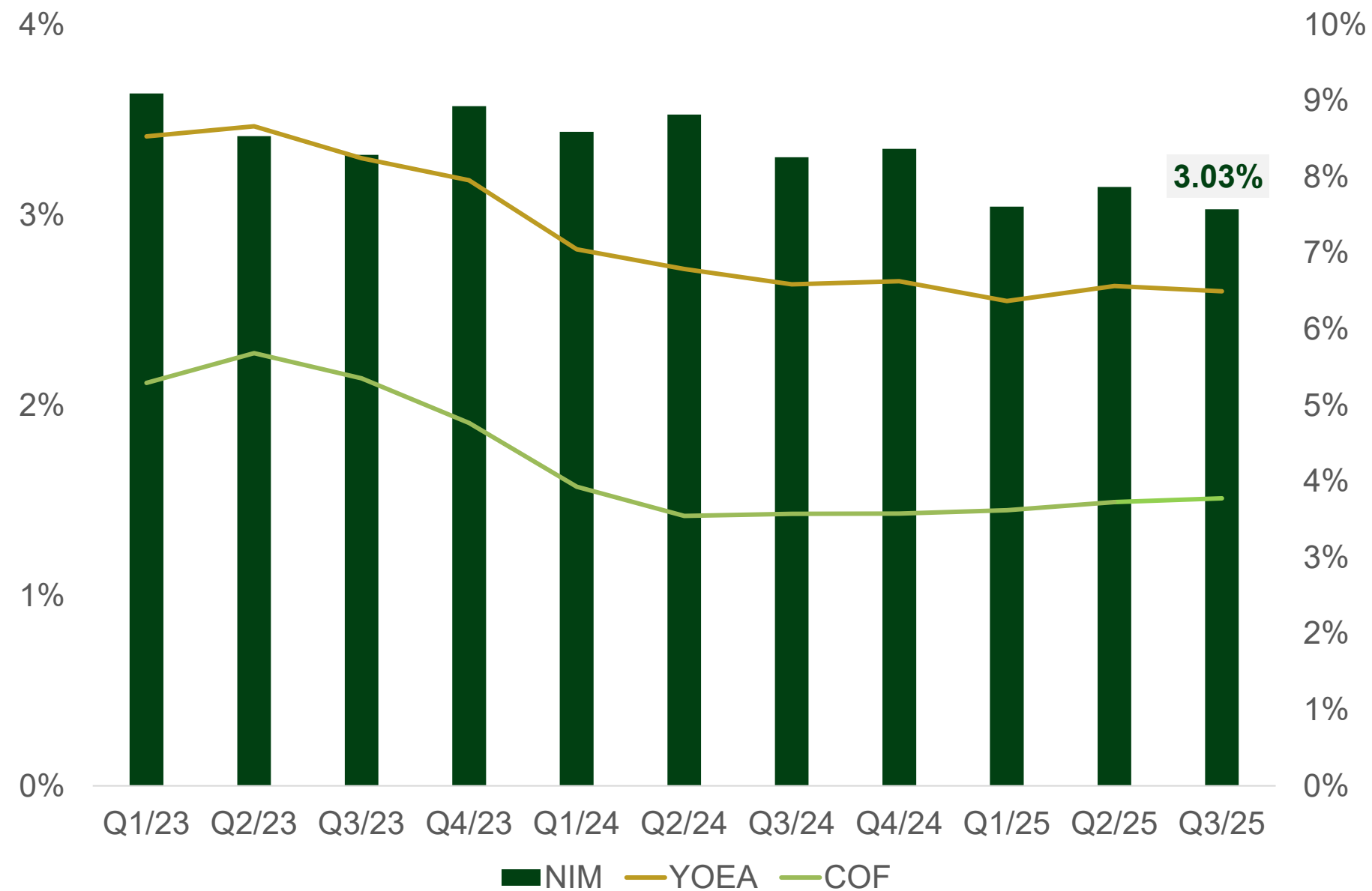
Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

I. NHÌN LẠI NGÀNH NGÂN HÀNG 9T2025

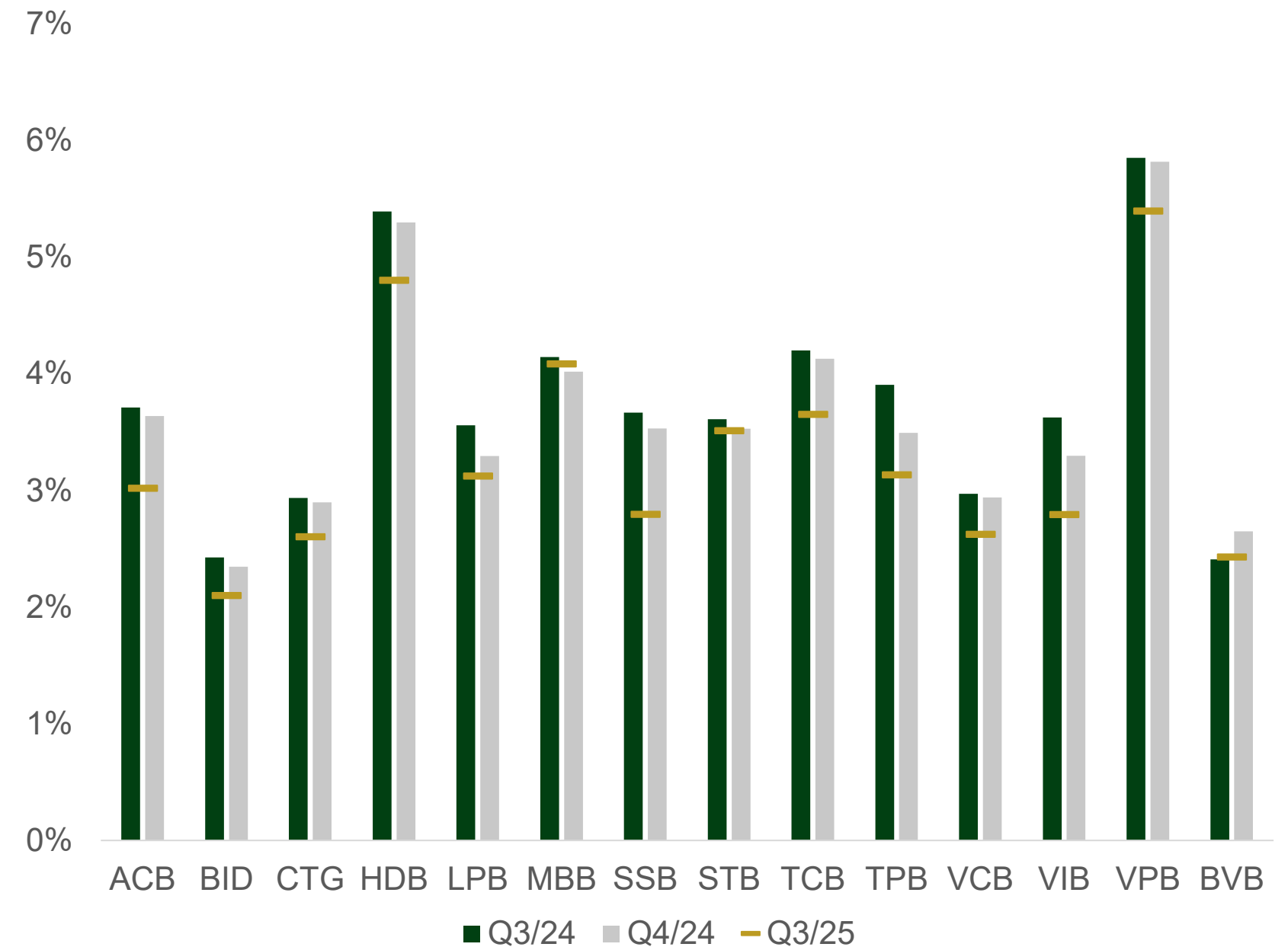
4. Lợi nhuận toàn ngành tăng trưởng 19,3% YoY trong 9T2025:

4.2. NIM tiếp tục giảm nhẹ trong Q3/2025

NIM (TTM) Q3/25 ở mức 3,03% (-0,27 điểm % YoY và -0,12 điểm % QoQ), do COF tăng 0,43 điểm % khi tỷ trọng giấy tờ có giá – vốn có lãi suất cao hơn – gia tăng trong cơ cấu huy động, thêm vào đó YOEА giảm 0,09 điểm % trong bối cảnh các ngân hàng chủ động hạ



NIM (TTM) các ngân hàng đều chứng kiến sự sụt giảm trong Q3/2025. Các ngân hàng thương mại có tỷ trọng cho vay doanh nghiệp cao hơn (MBB, TCB) ghi nhận mức giảm ít hơn so với các ngân hàng bán lẻ (ACB, VIB).



Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

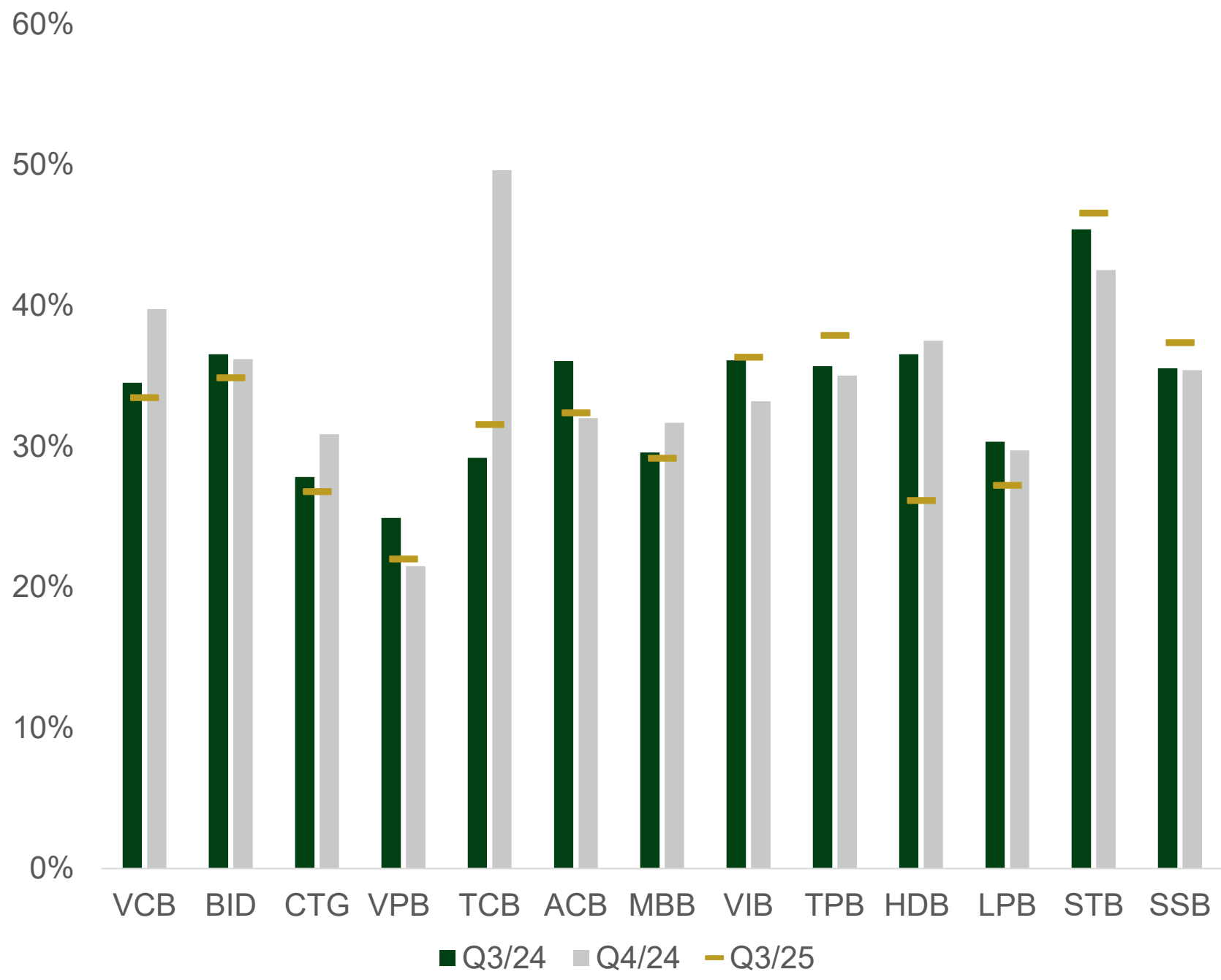
I. NHÌN LẠI NGÀNH NGÂN HÀNG 9T2025

4. Lợi nhuận toàn ngành tăng trưởng 19,3% YoY trong 9T2025: 4.3. Chi phí hoạt động giảm nhờ đẩy mạnh phát triển hạ tầng số

CIR Q3.25 ở mức 31,8% (-2,2 điểm % YoY), phản ánh hiệu quả rõ rệt của việc đẩy mạnh phát triển hạ tầng số.



CIR Q3.25 thấp hơn ở hầu hết các ngân hàng, trong đó HDB ghi nhận mức giảm lớn nhất (-10,4 điểm % YoY)

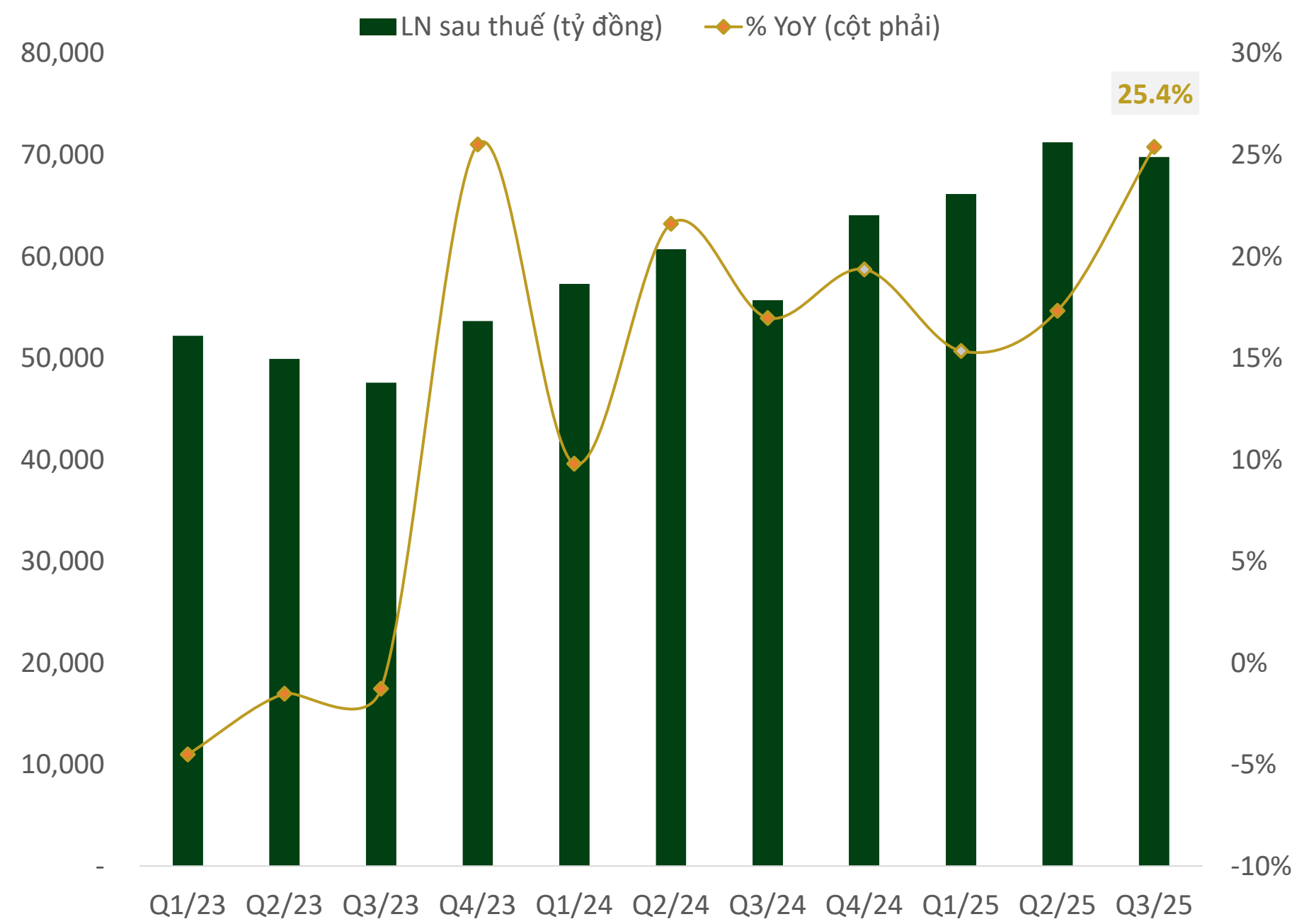


Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

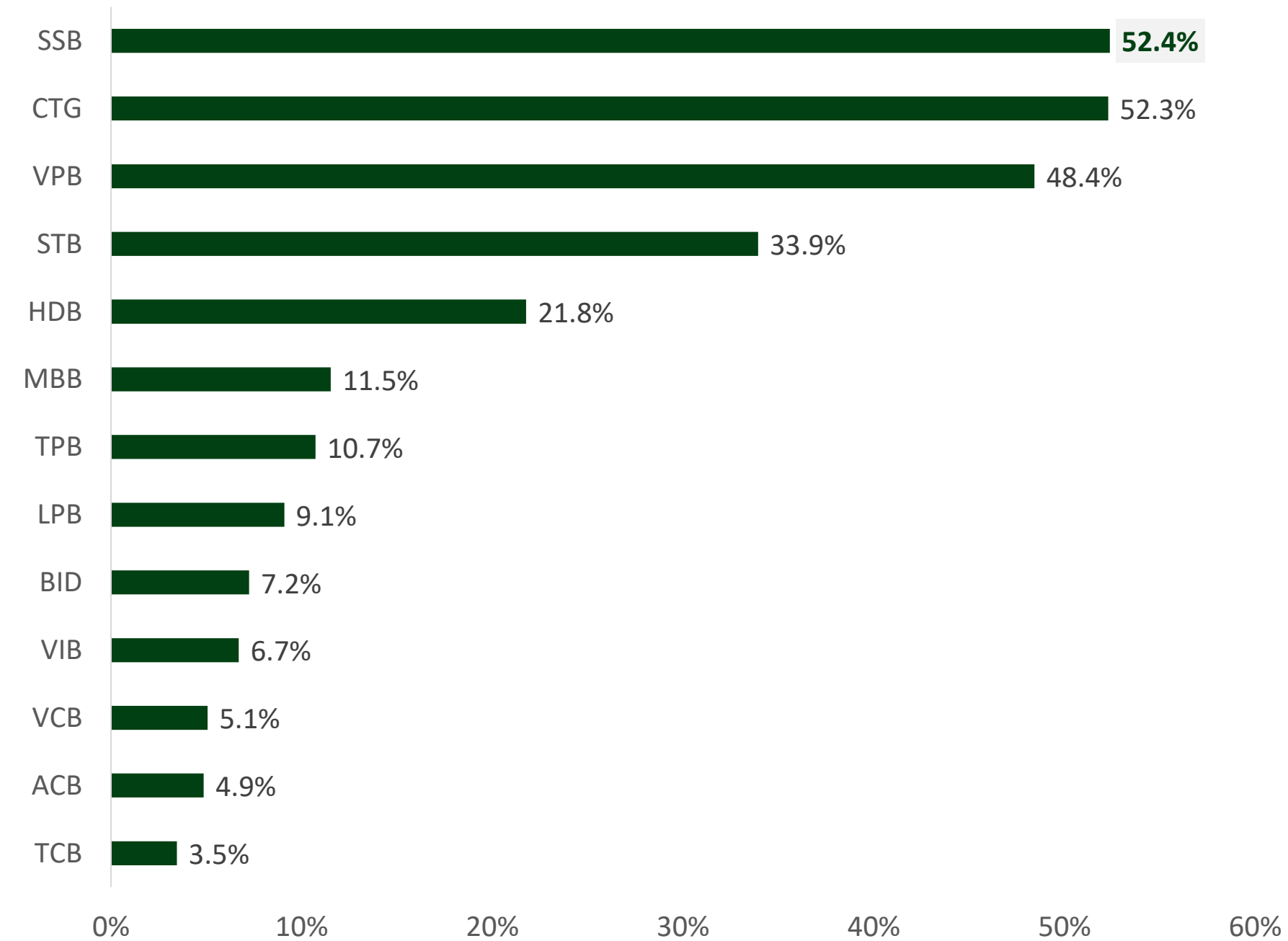
I. NHÌN LẠI NGÀNH NGÂN HÀNG 9T2025

4. Lợi nhuận toàn ngành tăng trưởng 19,3% YoY trong 9T2025:

LNST ngành ngân hàng tăng 25,4% Q3.25 và 19,3% 9T.25, nhờ TOI tăng trưởng tích cực cùng tỷ lệ chi phí hoạt động và tín dụng thấp hơn



LNST tăng trưởng ở hầu hết các ngân hàng, trong đó SSB ghi nhận mức tăng trưởng LNST lớn nhất 9T2025 (+52,4% YoY), nhờ NOII tăng ~134% YoY



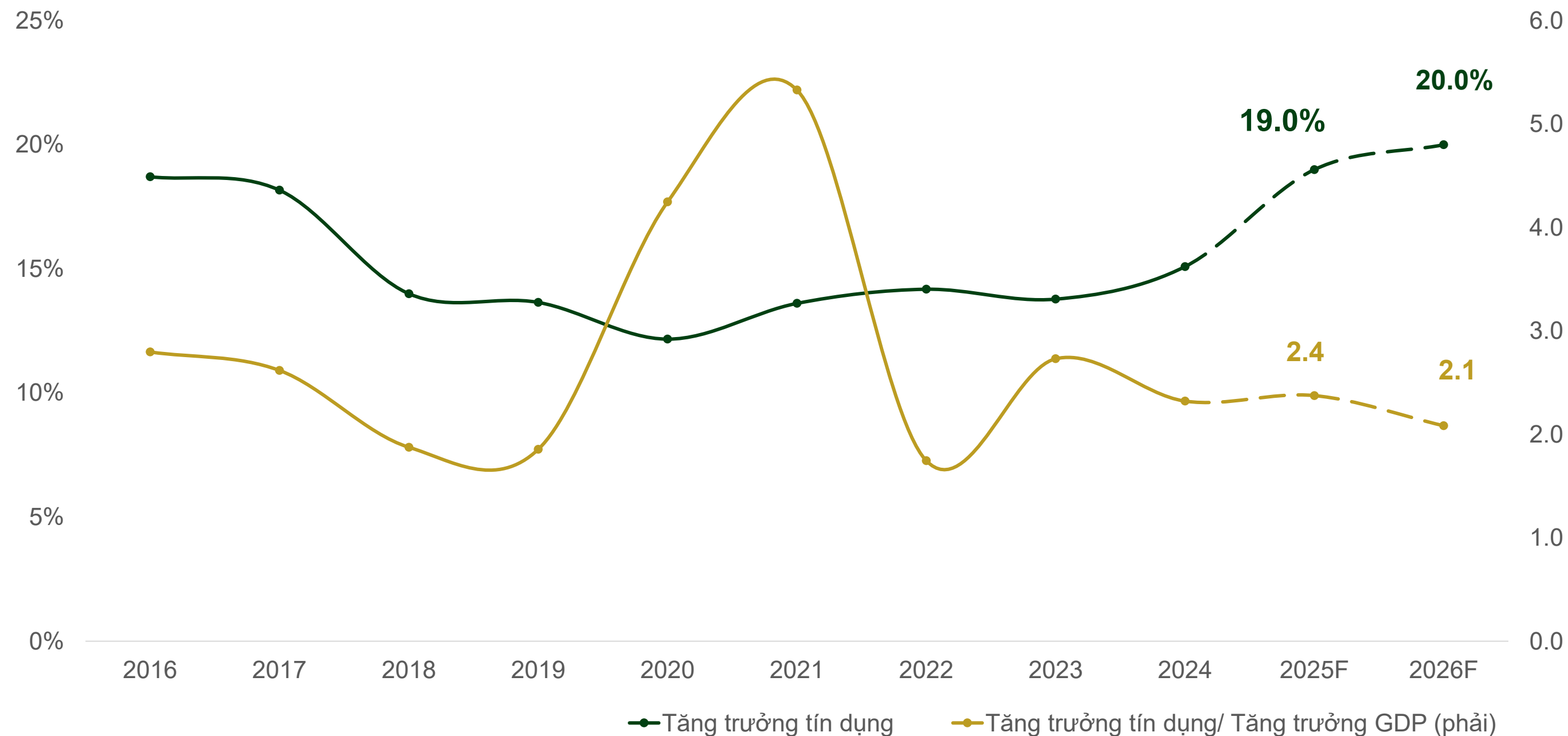
Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

II. TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG

1. Tín dụng: Tăng trưởng tích cực với nhóm ngành xây dựng và bất động sản dẫn sóng

1.1. Chúng tôi kỳ vọng tăng trưởng tín dụng tăng trưởng 19-20% trong năm 2025 và 2026

Dự phóng tăng trưởng tín dụng 2026 đạt khoảng 20%, nhờ: (1) môi trường chính sách ưu tiên tăng trưởng cùng với việc dỡ bỏ trần room tín dụng từ 2026; (2) cú hích đầu tư công và mục tiêu GDP 10% kéo nhu cầu vốn sản xuất – hạ tầng – FDI tăng vọt; và (3) sự mở rộng mạnh mẽ của tín dụng tiêu dùng, bất động sản ‘lành mạnh’, cùng các mảng mới như tín dụng xanh và chuyển đổi số.



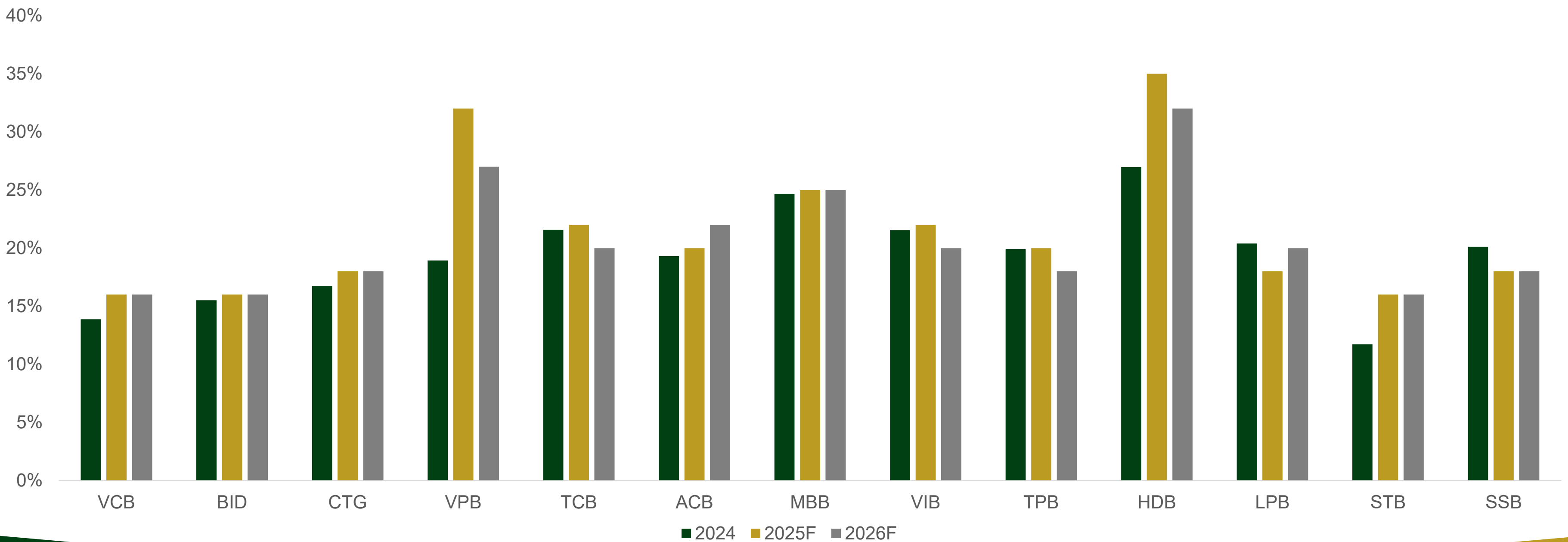
Tăng trưởng tín dụng 2025 dự báo đạt 19%, nhờ: (1) nhu cầu vốn tăng cao từ giải ngân đầu tư công; và thị trường bất động sản vào cuối năm; (2) nới room tín dụng: NHNN thông báo điều chỉnh tăng thêm chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2025 đối với các TCTD dựa trên kết quả tăng trưởng tín dụng tích cực trong 7T2025; (3) áp lực thanh khoản hệ thống được kiểm soát tốt với kỳ vọng NHNN hỗ trợ qua nghiệp vụ thị trường mở và lãi suất huy động tăng nhẹ - đáp ứng nhu cầu vốn tăng cao.

Nguồn: NHNN, Aseansc Research

II. TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG

1. Tín dụng: Tăng trưởng tích cực với nhóm ngành xây dựng và bất động sản dẫn sóng
- 1.2. Các ngân hàng đạt mục tiêu tăng trưởng tín dụng trong năm 2025 và duy trì tăng trưởng tích cực trong 2026

Các ngân hàng có những đặc điểm sau sẽ ghi nhận mức tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ hơn: (i) Tỷ trọng dư nợ mảng xây dựng, và hoạt động kinh doanh bất động sản cao; tỷ trọng cho vay doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) lớn – những lĩnh vực, nhóm khách hàng được hưởng lợi từ chính sách hỗ trợ; (ii) Tiềm năng tăng trưởng tiền gửi mạnh mẽ giúp đảm bảo hệ số thanh khoản khi đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng. Bên cạnh đó, các ngân hàng với khả năng cải thiện CASA sẽ có lợi thế lớn trong việc duy trì lãi suất ở mức thấp – tạo ra lợi thế cạnh tranh trên thị trường tín dụng.

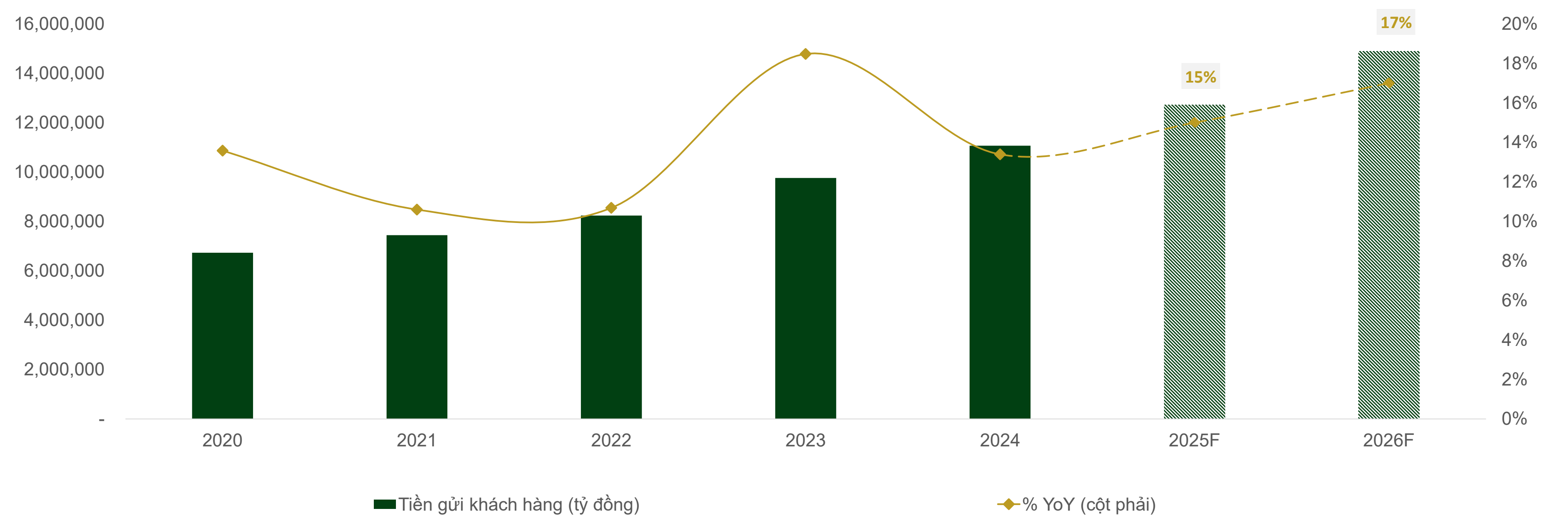


Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

II. TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG

2. Huy động: Tăng trưởng tiền gửi cao hơn trong năm 2026, vẫn cần đẩy mạnh các kênh huy động khác

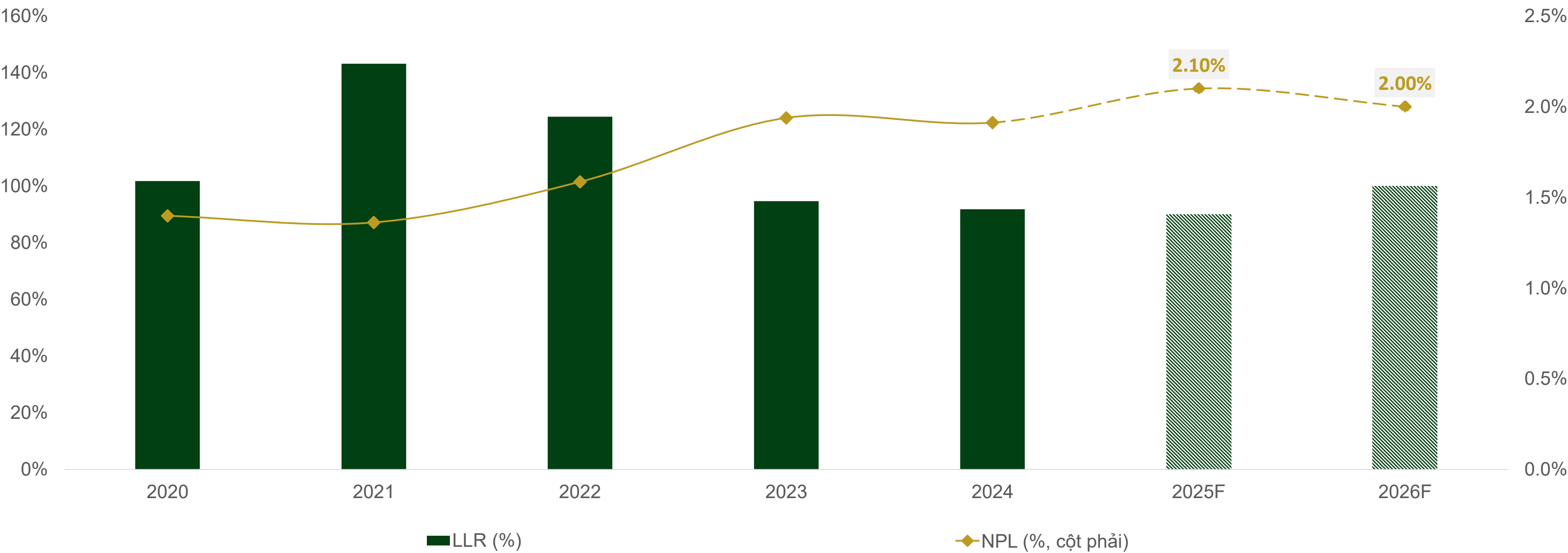
Dự phóng tiền gửi khách hàng tăng 17% trong năm 2026, phản ánh nhu cầu bổ sung nguồn vốn ổn định nhằm hỗ trợ tăng trưởng tín dụng ở mức cao. Động lực tăng trưởng đến từ: (i) lãi suất huy động nhích nhẹ, giúp duy trì sức hấp dẫn của tiền gửi kỳ hạn; (ii) CASA cải thiện nhờ các ngân hàng đẩy mạnh chương trình thu hút CASA như “Sinh lời tự động”; đồng thời (iii) các ngân hàng tiếp tục đa dạng hóa nguồn vốn thông qua phát hành GTCG nhằm tối ưu cơ cấu kỳ hạn và đáp ứng các chỉ tiêu an toàn.



II. TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG

3. Chất lượng tài sản: Tỷ lệ nợ xấu giảm nhẹ trong năm 2026

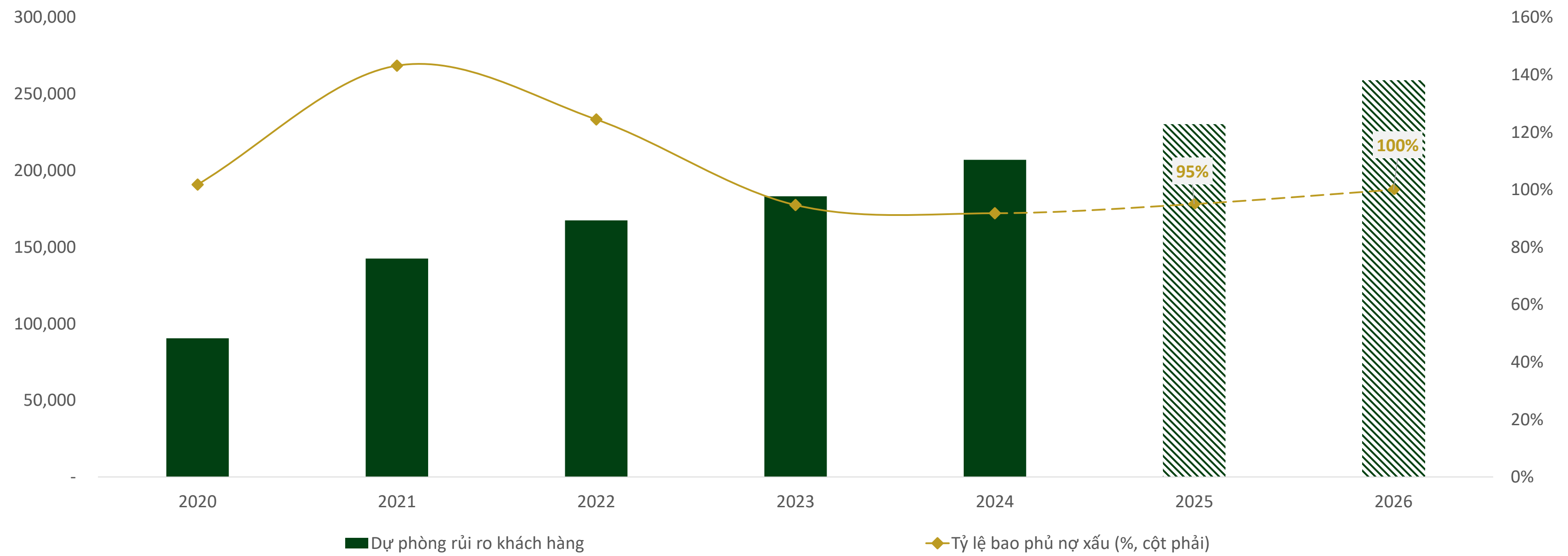
Dự phóng tỷ lệ nợ xấu năm 2026 ở mức 2% (-0,1 điểm % YoY), nhờ: (i) luật hóa Nghị quyết 42 tiếp tục hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ xử lý và thu hồi nợ xấu; (ii) triển vọng vĩ mô tích cực, với mục tiêu tăng trưởng GDP hai chữ số, qua đó cải thiện khả năng trả nợ của khách hàng và giảm áp lực hình thành nợ xấu mới. Dù vậy, việc đẩy mạnh tín dụng sang sang các lĩnh vực có rủi ro cao như kinh doanh bất động sản có thể tạo áp lực lên chất lượng tài sản và yêu cầu các ngân hàng duy trì tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) ở mức cao trong năm 2026.



Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

3. Chất lượng tài sản: Tỷ lệ bao phủ nợ xấu tiếp tục cải thiện trong năm 2026

Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) dự phóng duy trì quanh 100% (+5 điểm % YoY), cao hơn mặt bằng trung bình các năm trước, phản ánh chiến lược trích lập dự phòng thận trọng của các ngân hàng. Mức bộ đệm dày này giúp hệ thống hấp thụ tốt hơn các rủi ro tiềm ẩn từ việc đẩy mạnh tín dụng vào các phân khúc có hệ số rủi ro cao hơn (bất động sản, xây dựng, SME), đồng thời tạo dư địa để xử lý nợ xấu và nợ tái cơ cấu mà không gây biến động quá lớn lên lợi nhuận trong năm 2026.

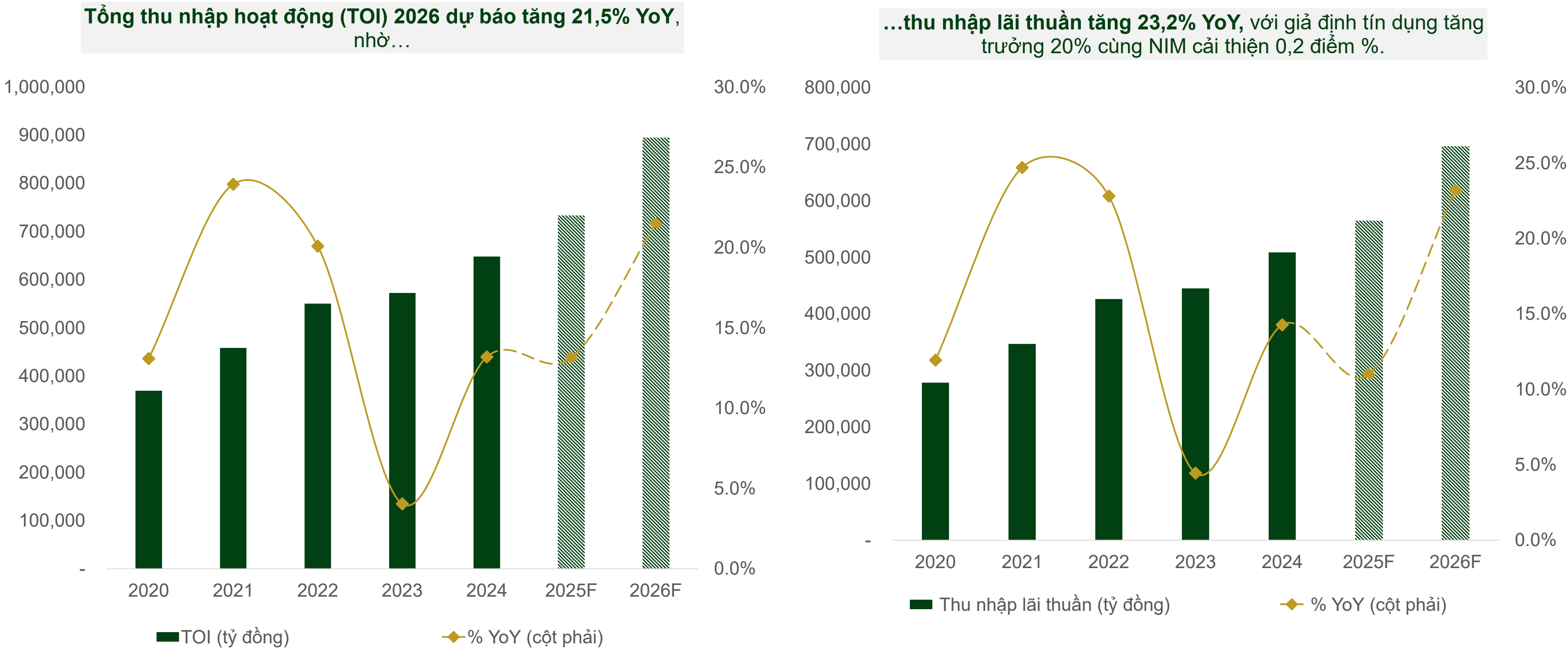


Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

II. TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG

4. Lợi nhuận: Tăng trưởng 22% YoY chủ yếu nhờ TOI cao hơn và chi phí hoạt động tiếp tục được kiểm soát tốt trong năm 2026

4.1. TOI tăng trưởng tích cực với thu nhập lãi thuần và thu nhập ngoài lãi cải thiện



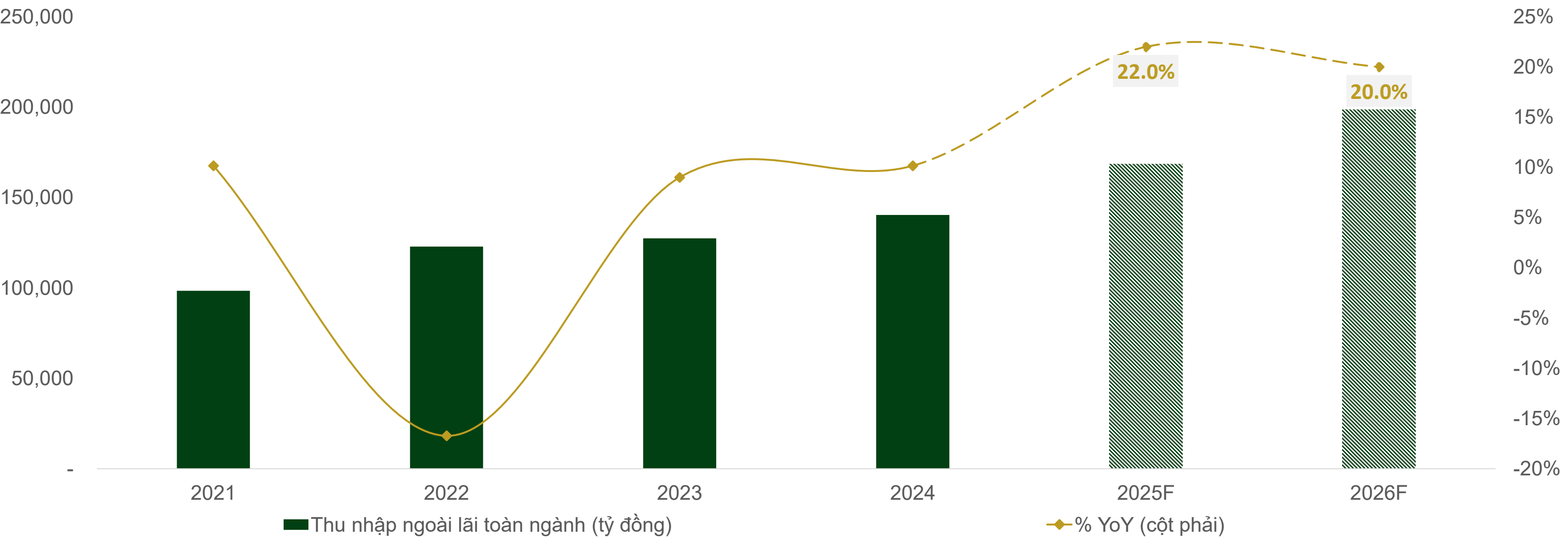
Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

II. TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG

4. Lợi nhuận: Tăng trưởng 22% YoY chủ yếu nhờ TOI cao hơn và chi phí hoạt động tiếp tục được kiểm soát tốt trong năm 2026

4.1. TOI tăng trưởng tích cực với thu nhập lãi thuần và thu nhập ngoài lãi cải thiện

...**thu nhập ngoài lãi tăng 20% trong 2026**, được hỗ trợ bởi: (1) thu hồi nợ xấu tăng đột biến nhờ Luật hóa Nghị quyết 42 và (2) thu nhập từ mảng chứng khoán kinh doanh khởi sắc khi thị trường chứng khoán diễn biến tích cực. Bên cạnh đó, chúng tôi cho rằng các ngân hàng sẽ đẩy mạnh phí thanh toán qua thẻ giao dịch vàng tài sản số, hỗ trợ thu nhập từ phí và dịch vụ cao hơn. Nghị định 232/2025/NĐ-CP cho phép các NHTM có vốn điều lệ trên 5 nghìn tỷ đồng sản xuất vàng miếng sẽ hỗ trợ nguồn thu ngoài lãi trong tương lai.



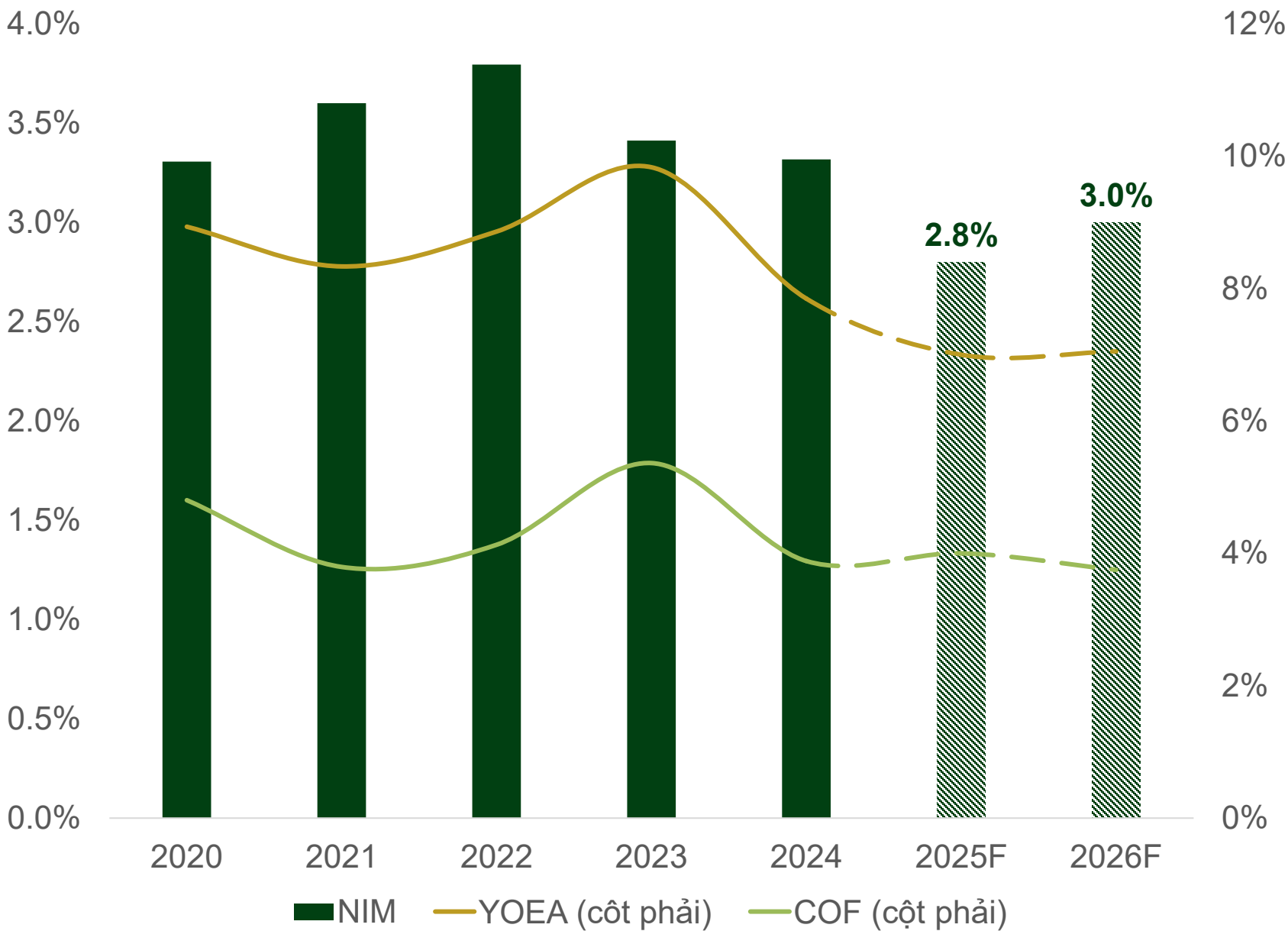
Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

II. TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG

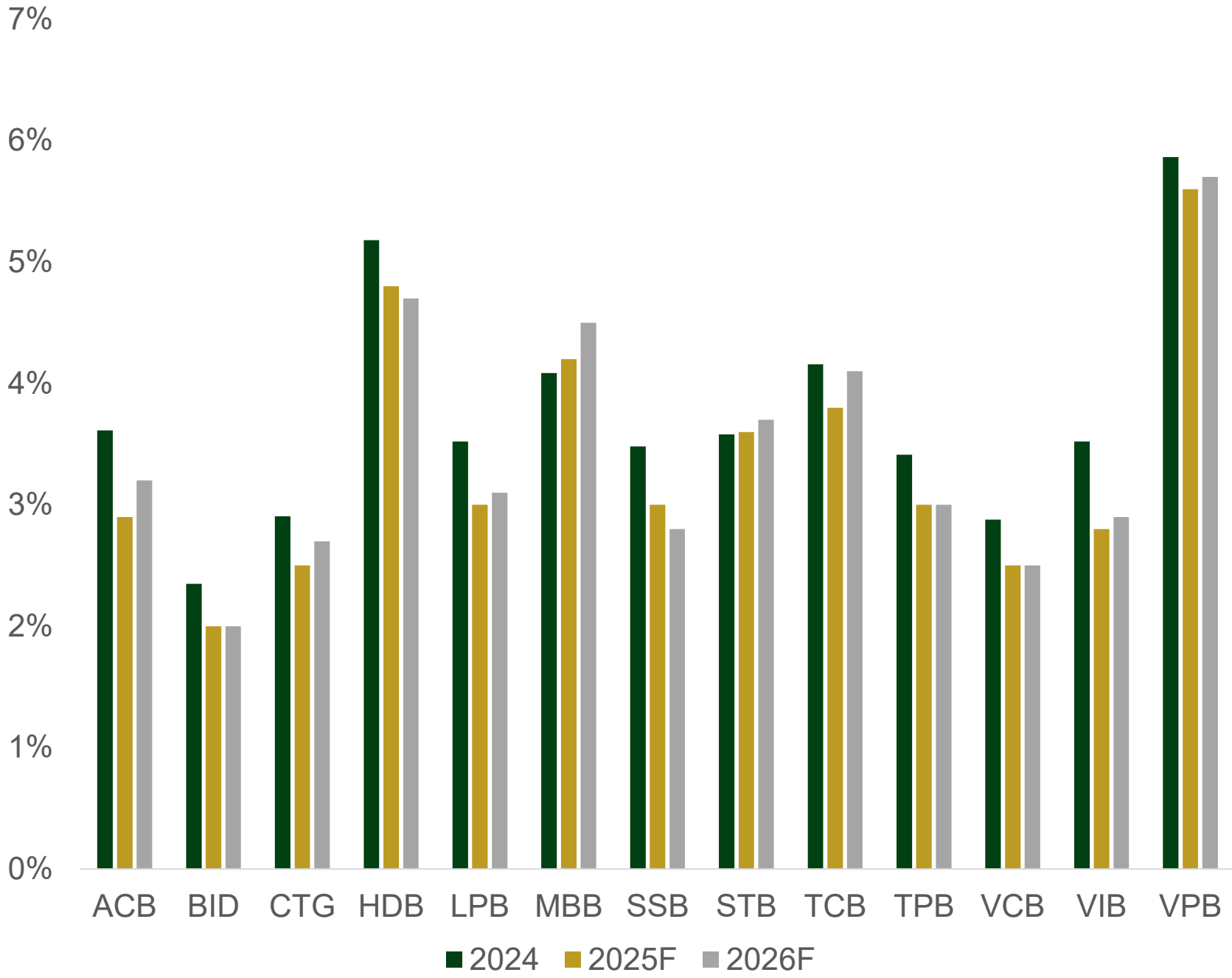
4. Lợi nhuận: Tăng trưởng 22% YoY chủ yếu nhờ TOI cao hơn và chi phí hoạt động tiếp tục được kiểm soát tốt trong năm 2026

4.2. NIM cải thiện nhẹ từ mức thấp năm 2025 nhờ chi phí vốn được kiểm soát tốt

Dự phóng NIM 2026 tăng nhẹ đạt trên mức 3,0%, nhờ (i) YOEAs cao hơn thông qua việc đẩy mạnh cho vay nhóm ngành có tỷ suất sinh lời cao như kinh doanh bất động sản; và (ii) chi phí vốn đi ngang khi việc lãi suất huy động tăng nhẹ được bù đắp bởi tỷ lệ CASA cải thiện.



Các ngân hàng đẩy mạnh các chương trình thu hút CASA và có tỷ trọng cho vay BĐS cao trong cơ cấu dư nợ (TCB, VPB) sẽ chứng kiến NIM phục hồi cao hơn trong năm 2026



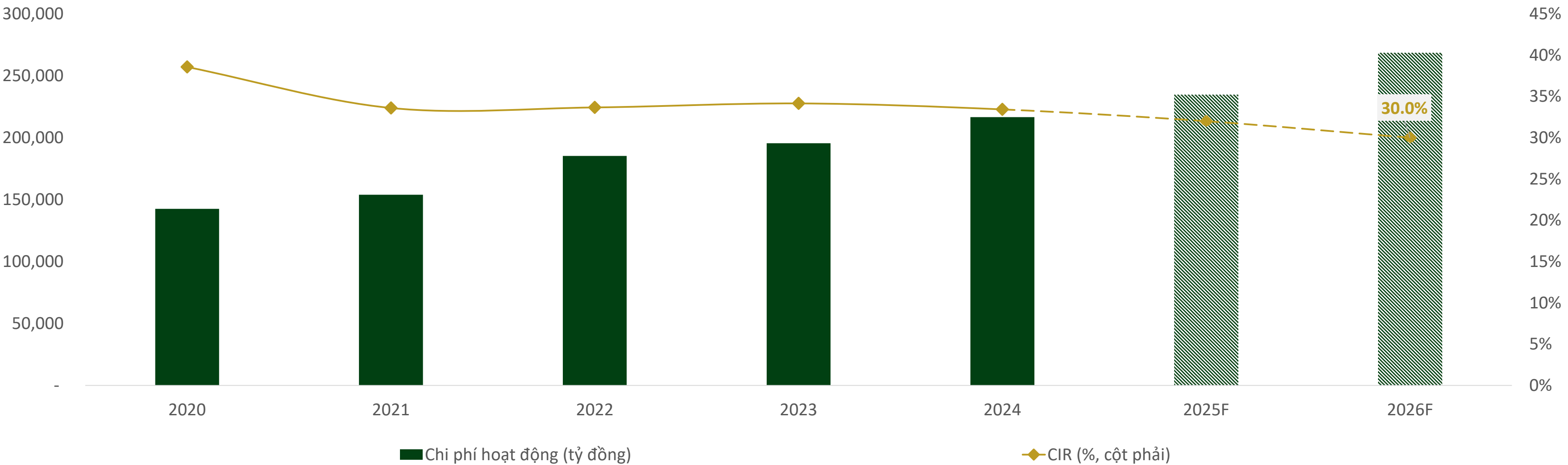
Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

II. TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG

4. Lợi nhuận: Tăng trưởng 22% YoY chủ yếu nhờ TOI cao hơn và chi phí hoạt động tiếp tục được kiểm soát tốt trong năm 2026

4.3. Chi phí hoạt động giảm nhờ đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và tối ưu chi phí nhân sự

Dự phóng CIR 2026 giảm về 30,0% (-2,0 điểm % YoY), chủ yếu nhờ (i) các ngân hàng bước vào giai đoạn tối ưu hiệu quả khai thác sau chu kỳ đầu tư hạ tầng số giai đoạn 2023–2025, qua đó cải thiện năng suất vận hành và giảm chi phí trên mỗi giao dịch nhờ tự động hóa và chuẩn hóa quy trình (STP), đồng thời hạn chế nhu cầu mở rộng mạng lưới vật lý; và (ii) tốc độ tăng chi phí nhân sự chậm hơn tăng trưởng TOI, nhờ tái cơ cấu nhân sự theo hướng tinh gọn khối vận hành, tối ưu định biên, nâng cao năng suất lao động và chuẩn hóa KPI. Mức cải thiện CIR dự kiến phân hóa theo năng lực số hóa và khả năng mở rộng thu nhập ngoài lãi, trong đó các ngân hàng có nền tảng giao dịch số mạnh và tỷ trọng thu phí cao thường có dư địa giảm CIR rõ nét hơn.

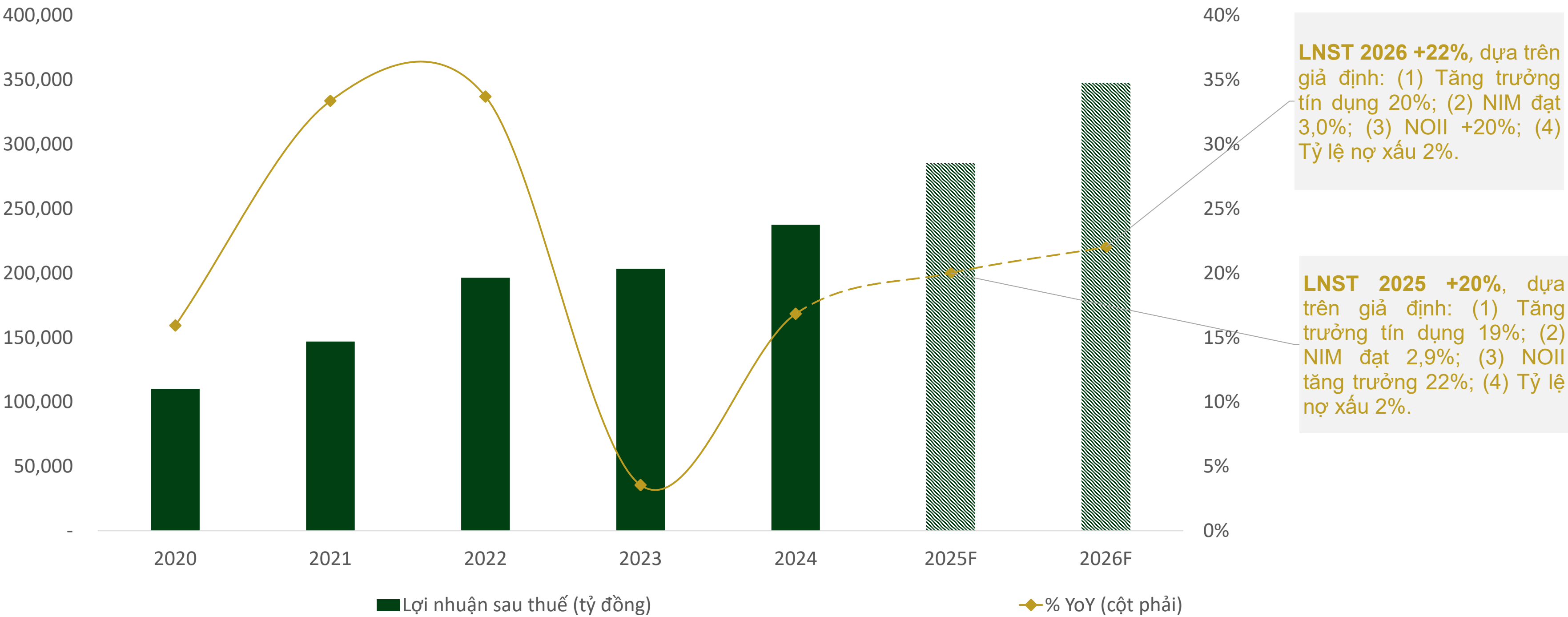


Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research

II. TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG

4. Lợi nhuận: Tăng trưởng 22% YoY chủ yếu nhờ TOI cao hơn và chi phí hoạt động tiếp tục được kiểm soát tốt trong năm 2026

Dự phóng lợi nhuận ngành Ngân hàng tăng trưởng 20% và 22% trong năm 2025 và 2026



Nguồn: BCTC các NHNY, Aseansc Research



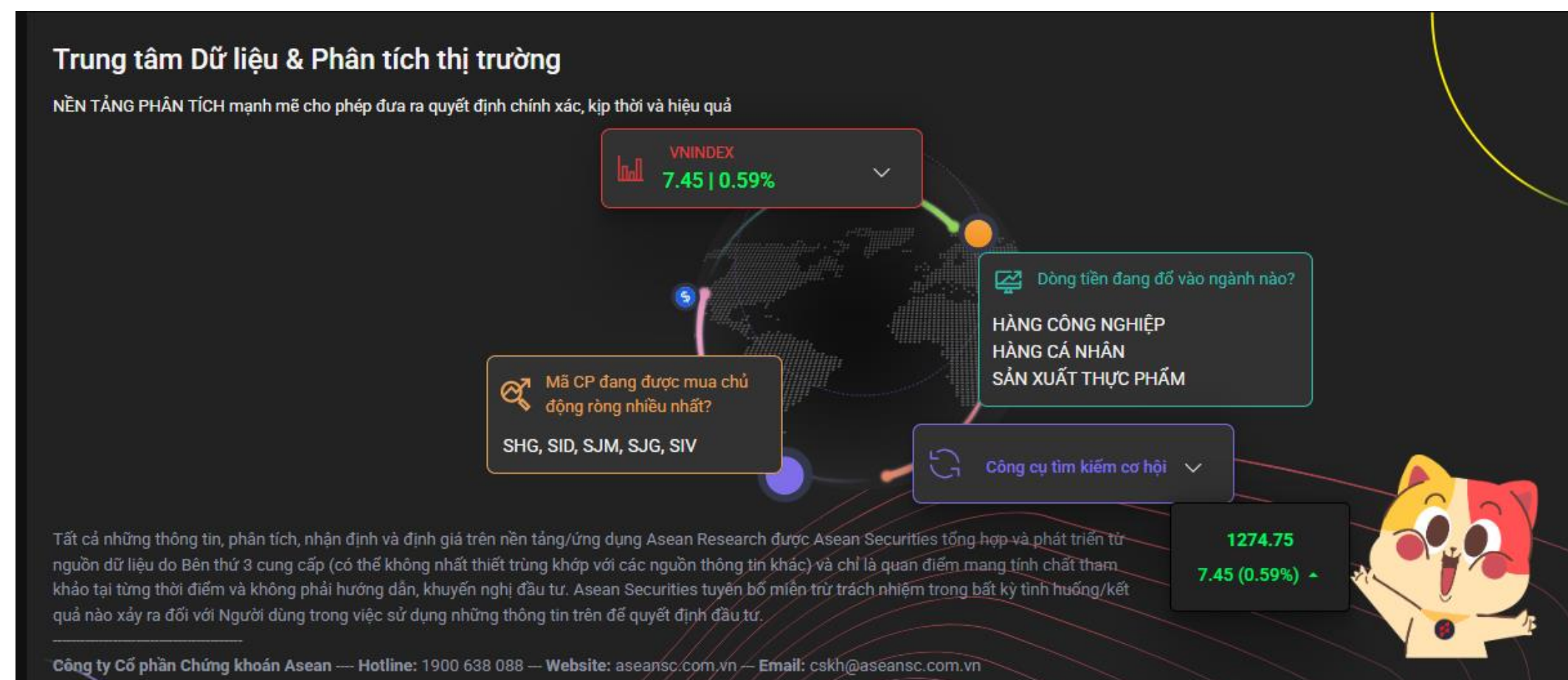
THÔNG BÁO

- NHÀ ĐẦU TƯ VUI LÒNG MỞ TÀI KHOẢN TẠI CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ASECAN ĐỂ XEM BÁO CÁO ĐẦY ĐỦ.
- NHÀ ĐẦU TƯ CÓ THỂ THAM GIA NHÓM TƯ VẤN ZALO TẠI:



Mở Zalo, bấm quét QR để quét và xem trên điện thoại

- NHÀ ĐẦU TƯ CÓ THỂ TRUY CẬP TRUNG TÂM DỮ LIỆU & PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG TẠI: <https://research.aseansc.com.vn/>



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty Cổ phần chứng khoán ASEAN

Địa chỉ: Tầng 4,5,6,7 số 3 Đặng Thái Thân, P.Phan Chu Trinh, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: www.aseansc.com.vn | Hotline: 1900 638 088

TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH NGÀNH VÀ DOANH NGHIỆP

Hai.LP

Email: hai.lp@aseansc.com.vn

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này bao gồm các nhận định chủ quan và dựa trên nguồn thông tin tin cậy và cơ sở phân tích chi tiết, cẩn trọng. ASEANSC không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này đồng thời bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn ra quyết định cụ thể nào. Người sử dụng báo cáo nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định của chính mình. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Bản báo cáo này được giữ bản quyền ASEANSC. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của ASEANSC đều trái luật.